

Số 340 /VTTC-KTTC

V/v: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường
niên năm 2023

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin
2. Mã chứng khoán: DLT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
4. Điện thoại: 024. 3518 0121 Fax: 024. 3851 0413
5. Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Phan Thị Hằng
6. Nội dung thông tin công bố: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các tài liệu thực hiện tại Đại hội.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông báo: www.vttc.net.vn (danh mục: Quan hệ cổ đông)

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu KTTC, TC-HC.

Người được ủy quyền công bố thông tin


Phan Thị Hằng



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN
Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 0243 5180079 – Fax: 0243 8510423 – Website: www.vttc.net.vn/
CNDKKD Mã số DN: 0100101298 – thay đổi gần nhất lần thứ 21 ngày 20 tháng 04 năm 2022

Số: 18/TB-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN (Công ty) trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 13h00 Thứ hai, ngày 24 tháng 4 năm 2023.

2. Địa điểm: Khách sạn Vân Long – 801 đường Trần Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Nội dung họp:

Xem xét và thông qua:

- Chương trình chính thức và Quy chế làm việc của Đại hội;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023;
- Báo cáo về kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023;
- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và tiền lương Ban lãnh đạo điều hành năm 2022; kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2023;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về: thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 sau kiểm toán; Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022;
- Tờ trình về Báo cáo tài chính sau kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022;
- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;
- Tờ trình về việc kiện toàn/thay đổi nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025);
- Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ;
- Nội dung phát sinh khác (nếu có) thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

4. Thành phần tham dự:

- Cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty có tên trong **Danh sách cổ đông chốt ngày 24/3/2023** hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.
- Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty.

5. Đăng ký tham dự :

- Để công tác tổ chức đại hội đảm bảo đúng qui định, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội (theo mẫu 01A/DLT và 01B/DLT gửi kèm thông báo này) và **gửi về Công ty** qua đường bưu điện, fax hoặc email trước 11h00 ngày 21/4/2023.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội mang theo CMTND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu và bản gốc Giấy xác nhận tham dự Đại hội/Giấy ủy quyền.

6. Tài liệu Đại hội:

- Tài liệu gửi kèm Thông báo này gồm có: Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (dự kiến); Giấy xác nhận tham dự họp Đại hội; Giấy ủy quyền tham dự họp Đại hội;

- Ngoài những tài liệu trên, quý Cổ đông vui lòng xem nội dung và các tài liệu liên quan đến phiên họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2023 trên website: www.vttc.net.vn/ DANH MỤC : QUAN HỆ CỔ ĐÔNG > ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG > TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023.

7. Mọi chi tiết liên quan đến phiên họp, xin mời liên hệ:

Công ty CP Du lịch và Thương mại –VINACOMIN

Điện thoại : 024 3 5180079 Fax: 024 38510413 Email: vttc@vttc.net.vn

Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Mrs Ngô Thị Minh Email: haminhvttc@gmail.com

Thông báo này thay cho giấy mời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Ban GD, BTCĐH; (E-copy)
- Website: Vttc.net.vn;
- Lưu TCHC, Hsơ ĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thế Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0243 5180079 – Fax: 0243 8510423 – Website: www.vttc.net.vn/

Mã số doanh nghiệp : 0100101298 – cấp thay đổi gần nhất lần thứ 21 ngày 20 tháng 04 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 (Dự kiến)
(Ngày 24 tháng 4 năm 2023)

TT	Nội dung chi tiết	Thời gian dự kiến
I	THỦ TỤC KHAI MẠC	
1	Cổ đông đăng ký họp, nhận Tài liệu và Thẻ biểu quyết;	13h00-13h30
2	Ổn định tổ chức; Chào cờ; Khai mạc và giới thiệu đại biểu; Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông	13h30-13h40
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	13h40-13h45
4	Giới thiệu và thông qua: Chủ tọa điều hành phiên họp	13h45-13h50
II	NỘI DUNG LÀM VIỆC	
1	Giới thiệu và thông qua nhân sự Ban thư ký; Chỉ định Tổ giúp việc; Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua Chương trình nghị sự chính thức.	13h50-14h00
2	Báo cáo về kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023	14h00-14h15
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023	14h15 -14h25
4	Trình bày Tờ trình về BCTC sau kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 Báo cáo về thù lao HĐQT, BKS và tiền lương Ban lãnh đạo điều hành năm 2022; kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2023	14h25-14h45
5	Thông qua Tờ trình về việc kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV (<i>biểu quyết</i>) Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung TV HĐQT (<i>biểu quyết</i>) Cổ đông/nhóm cổ đông ứng cử, đề cử ứng viên; Chốt danh sách ứng viên (<i>biểu quyết</i>) Giới thiệu và thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu (<i>biểu quyết</i>) Hướng dẫn bầu cử - Phát Phiếu, bỏ Phiếu	14h45-15h30
	Đại hội giải lao	15h30-15h40
6	Báo cáo hoạt động của BKS và kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, BGD năm 2022 Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 sau kiểm toán; Trình bày Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 Trình bày Tờ trình sửa đổi Điều lệ: bổ sung ngành nghề kinh doanh	15h40-16h00
7	Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến vào nội dung các mục 2, 3, 4, 6, Đại hội biểu quyết thông qua từng nội dung trong các mục 2, 3, 4, 6,	16h00-16h30
8	Công bố Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV	16h30-16h40
III	TỔNG KẾT	
1	Trình Đại hội dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội	16h40-16h50
2	ĐH biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội	16h50-16h55

1012
NG T
PHÁ
VÀ THÚC
ACON
4y-T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2023

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Họ tên cổ đông cá nhân (hoặc tên cổ đông Tổ chức):.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Số (CMND/CCCD hoặc ĐKKD):.....

do..... cấp ngày.....

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....

(Bằng chữ:.....)

Tôi/Chúng tôi đã nhận được Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin, nay xác nhận sẽ tham dự Đại hội theo hình thức sau đây: (đánh dấu X vào 1 trong 2 ô bên dưới)

- TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI
 - ỦY QUYỀN CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI
- (Có giấy ủy quyền kèm theo)

Trân trọng thông báo để Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông biết và tổng hợp./.

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....
(Cổ đông tổ chức: Người đại diện theo pháp luật ký tên + đóng dấu tổ chức)

Ghi chú:

- Cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận này về địa chỉ giao dịch của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin: Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, số 9 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội hoặc qua số fax 024.3.8510413; hoặc E-mail : vttc@vttc.net.vn hoặc haminhvttc@gmail.com chậm nhất 11h00 ngày 21/04/2023.
- Nếu ủy quyền cho người đại diện tham dự, đề nghị cổ đông lập Giấy ủy quyền với đầy đủ thông tin theo qui định của Luật dân sự (hoặc tham khảo mẫu 01B/DLT) và gửi cùng Giấy xác nhận này về Công ty theo địa chỉ và thời gian như trên.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN**

1. BÊN ỦY QUYỀN :

Tên (họ và tên) cổ đông:
CMND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD số: cấp ngày..... tại.....
Địa chỉ liên hệ
Điện thoại: Email:.....
Số cổ phần sở hữu:
(Bằng chữ:)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Họ và tên:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày..... tại
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần được ủy quyền:
(Bằng chữ:)

Nếu Quý cổ đông chưa có người đại diện, có thể ủy quyền cho một trong các thành viên HĐQT của Công ty (đánh dấu X vào ô có thành viên được ủy quyền):

- | | |
|---|---------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Ông Trần Thế Thành | - Chủ tịch HĐQT; |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Mạnh Toàn | - Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty; |
| <input type="checkbox"/> Bà Nguyễn Quỳnh Phương | - Thành viên HĐQT; |
| <input type="checkbox"/> Bà Nguyễn Đoàn Trang | - Thành viên HĐQT; |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Thanh Tùng | - Thành viên HĐQT; |

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông tại phiên họp ĐHĐCĐ tương ứng với số cổ phần được ủy quyền. Giấy Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin, Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN
TRONG PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 14 kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua gần nhất ngày 27/4/2021;

Mục đích:

Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông; đảm bảo cho phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Du lịch Thương mại – Vinacomin năm 2023 diễn ra đúng trình tự quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành, Đại hội đồng cổ đông Công ty (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với 09 Điều, qui định về quyền – nghĩa vụ - trách nhiệm của cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự phiên họp và thể thức tiến hành phiên họp như sau:

Điều 1: Trật tự của Đại hội

- Cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông Công ty (sau đây gọi tắt là Đại biểu) có tên trong danh sách chốt ngày **24/3/2023** do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp (đến dự họp phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban tổ chức và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức để nhận **Thẻ biểu quyết**. Trường hợp đến muộn, Đại biểu vẫn thực hiện thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức. Đại biểu có quyền tham gia họp và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho Đại biểu đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

- Đại biểu khi vào phòng họp phải ngồi đúng khu vực do Ban tổ chức quy định, ứng xử văn minh lịch sự; không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng; tắt chuông điện thoại và hạn chế ra/vào hoặc đi lại trong khi Đại hội đang làm việc.

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

Điều 2: Chương trình của Đại hội

2.1. Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề đưa ra thảo luận, biểu quyết tại Đại hội được **gửi cho các cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 03/4/2023**. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2.2 Điều này.

2.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% (Năm phần trăm) trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến

nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Ban tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2023 ít nhất 3 ngày làm việc trước ngày khai mạc phiên họp. Kiến nghị phải ghi rõ (họ) tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp. Kiến nghị sẽ được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2.3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối các kiến nghị trên nếu:

- + Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2.2. Điều này;
- + Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ từ 5% trở lên tổng số cổ phần phổ thông của Công ty;
- + Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
- + Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3: Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

3.1 Đại biểu tham dự họp được cấp **Thẻ biểu quyết** có đóng dấu Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin ở góc trên bên phải. Trên mỗi thẻ có ghi rõ:

- Mã số tham dự (là số thứ tự của đại biểu trong danh sách đăng ký dự họp)
- Số Thẻ biểu quyết và Tên nội dung được biểu quyết;
- Họ tên Đại biểu và tổng số cổ phần sở hữu và (hoặc) cổ phần đại diện - chính là tổng số cổ phần biểu quyết.
- Ngày /tháng/năm biểu quyết và chữ ký, họ tên của Đại biểu.

3.2 Tất cả các nội dung trong chương trình họp đều được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** để thông qua. Mỗi nội dung cần biểu quyết sẽ được Chủ tọa xin ý kiến 03 lần, với 03 phương án: Đồng ý/Không đồng ý/Ý kiến khác. Đại biểu lựa chọn phương án nào thì giơ cao **Thẻ biểu quyết** (ghi nội dung được biểu quyết) khi Chủ tọa hỏi đến phương án đó. Mỗi **Thẻ biểu quyết**, Đại biểu chỉ được giơ 01 lần. Tô giúp việc có trách nhiệm thu lại Thẻ biểu quyết sau mỗi lần đại biểu giơ Thẻ để chuyển cho Ban thư ký kiểm đếm theo từng phương án đã biểu quyết.

3.3. Các nội dung đưa ra biểu quyết tại phiên họp sẽ được thông qua khi có **trên 50%** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại phiên họp này tán thành (*trừ các trường hợp quy định tại khoản 3.3 Điều này*).

3.3. Các trường hợp quy định tại Khoản 3 - Điều 21- Điều lệ hiện hành của Công ty, sẽ chỉ được thông qua khi có **từ 65% trở lên** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại phiên họp này tán thành. Bao gồm (nếu có):

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty về mô hình hoạt động và người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật doanh nghiệp
- Quyết định dự án đầu tư mua bán tài sản của Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc Chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán.
- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty gần nhất đã được kiểm toán.
- Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty.
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty.

3.4. Trong trường hợp Đại biểu phản đối quyết định của ĐHĐCĐ ngay tại cuộc họp thì người đó phải thực hiện bằng hình thức lập văn bản, ghi rõ họ tên và mã số tham dự ĐHĐCĐ, nội dung và lý do phản đối. Văn bản đó sẽ được chuyển đến Thư ký đại hội để ghi nhận vào Biên bản cuộc họp.

Điều 4: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

4.1. Nguyên tắc: Đại biểu dự họp khi cần phát biểu ý kiến phải đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa và được sự đồng ý của Chủ tọa; Nếu có nhiều người cùng đăng ký phát biểu thì phải tuân thủ theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

4.2. Cách thức phát biểu: nội dung ý kiến cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh trùng lặp, tập trung phát biểu vào những vấn đề phù hợp với chương trình nghị sự được Đại hội thông qua trên tinh thần góp ý xây dựng; Không đề xuất các vấn đề liên quan đến cá nhân hoặc vượt quá phạm vi chức năng, quyền hạn của Đại hội.

Điều 5: Trách nhiệm của Chủ tọa

5.1. Điều hành các hoạt động của phiên họp ĐHĐCĐ theo đúng nội dung chương trình nghị sự và Quy chế này một cách hợp lý, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông.

5.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, xin ý kiến biểu quyết các vấn đề phải thông qua ĐHĐCĐ, giải đáp các ý kiến và các vấn đề phát sinh tại phiên họp.

5.3. Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn phiên họp ĐHĐCĐ này đến một thời điểm khác (tối đa trong vòng 3 ngày kể từ ngày dự định họp) nếu người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 6: Trách nhiệm của Ban thư ký

6.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của cuộc họp và tất cả các vấn đề đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp và thông qua Đại hội trước khi bế mạc;

6.2. Tổng hợp chính xác số phiếu biểu quyết trên *Thẻ biểu quyết* theo từng nội dung được Chủ tọa xin ý kiến Đại hội và thông báo ngay cho Chủ tọa kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.

6.3. Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ và các vấn đề, kết luận của Đại hội gửi đến các cổ đông theo quy định.

6.4. Thực hiện các công việc khác của Đại hội khi Chủ tọa yêu cầu.

Điều 7: Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

7.1. Tất cả các nội dung trong chương trình chính thức của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc.

7.2. Biên bản và Nghị quyết được lưu giữ tại Công ty và gửi đến các cổ đông, các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 8: Hiệu lực và phạm vi điều chỉnh của Quy chế

8.1. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại-Vinacomin thông qua tại phần khai mạc phiên họp thường niên năm 2023.

8.2. Những nội dung liên quan đến việc tổ chức họp ĐHĐCĐ không được đề cập trong Quy chế này thì được áp dụng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59//2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020; Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành của Công ty CP du lịch và Thương mại – Vinacomin.

8.3. Tất cả các cổ đông (và) hoặc người đại diện cho cổ đông Công ty có tên trong danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt ngày 24/3/2023, HĐQT, BKS và các bộ phận nghiệp vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu Hs ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Số: 12/VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin (VTTC);

Hội đồng quản trị Công ty xin trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua bản báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2023 như sau:

Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022

I. Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022:

Năm 2022, bên cạnh những hệ lụy kéo dài do Đại dịch Covid -19, tình hình chính trị - kinh tế thế giới chịu tác động sâu sắc từ xung đột giữa Nga và Ukraine với những biến động phức tạp, khó lường. Theo đó, nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp Việt nam nói riêng cũng không nằm ngoài vòng xoáy rủi ro này.

Để quản trị, điều hành Công ty duy trì SXKD có hiệu quả trong bối cảnh chung của thị trường, HĐQT đã luôn bám sát tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp linh hoạt, thích ứng với tình hình thực tế. Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động, Công ty đã tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu trong kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên năm 2022.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022:

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2022	Thực hiện 2022	So sánh (%)	
					TH/ KH 2022	TH 2022/2021
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.168.330	1.394.849	121	132
2	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	55.802	57.244	113	103
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	6.800	12.768	188	157
4	Cổ tức	%/Mệnh giá	8	8	100	100
5	Tiền lương bình quân/ng/tháng	Triệu đồng	8,26	8,66	105	103

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư:

Do những biến động khách quan của thị trường và một số thay đổi từ phía TKV, một số



hạng mục đầu tư trong Kế hoạch ĐTXD của Công ty năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua chưa đủ điều kiện để triển khai. Theo đó, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã cẩn trọng xem xét, cân đối và chỉ lựa chọn triển khai dự án đầu tư có tính khả thi, phù hợp với năng lực tài chính của Công ty và đáp ứng nhu cầu nâng cao năng lực kinh doanh cấp thiết nhất. Kết thúc năm 2022, tổng giá trị đầu tư Công ty đã thực hiện là 2.282 triệu đồng, bằng 8,8% kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua.

Chi tiết kết quả triển khai các dự án đầu tư năm 2022 như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	KH năm (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	So sánh TH/KH (%)
1	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.500		
2	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng tải chia xuất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn	330		
3	Dự án sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới khách sạn Vân Long	1.250		
4	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm - Chi nhánh Vân Long	350		
5	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - VPCQ	1.400		
6	Tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin	10.128		
7	Tổ hợp nhà hàng, cafe tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9.500		
8	Đầu tư cải tạo tầng 1 nhà ăn Hội trường - Khách sạn Vân Long		2.282	
9	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biên Đông (<i>Thẩm định báo cáo khả thi dự án</i>)	150		
10	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		
	Tổng cộng	25.808	2.282	8,8

III. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ:

HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh, trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa cấp ủy Đảng với các ủy viên HĐQT nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế của Công ty.

1. Về quy trình làm việc:

- HĐQT luôn thực hiện nguyên tắc tập thể. Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HĐQT đều được từng thành viên chủ động nghiên cứu, đưa ra thảo luận, phân tích kỹ càng trước khi thông qua và chỉ quyết định thực hiện khi được sự đồng thuận của đa số thành viên trong HĐQT.

- Trong năm 2022 HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp trực tiếp và 17 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thống nhất thông qua 30 Nghị quyết, ban hành 16 quyết định và 36 văn bản các loại khác để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành Công ty và thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty, đưa ra các

quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT chuẩn bị đầy đủ nội dung, hình thức và đã tổ chức thành công phiên họp thường niên năm 2022 của ĐHĐCĐ Công ty theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật; Trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung, kế hoạch hoạt động trọng yếu của Công ty năm 2022 và tiến hành thủ tục đề cử và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT đảm bảo kiện toàn số lượng và cơ cấu nhân sự HĐQT đúng theo qui định tại Điều lệ Công ty;

- HĐQT chỉ đạo thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông theo đúng tỷ lệ được ĐHĐCĐ thông qua và trong thời hạn qui định, đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- HĐQT gửi Báo cáo thường niên năm 2021 cũng như các Báo cáo Quản trị định kỳ năm 2022 và thực hiện công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn.

2. Về công tác tổ chức, cán bộ:

Trong năm, theo quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT và quy chế quản lý nhân sự chủ chốt trong Công ty, HĐQT đã thực hiện các nội dung sau đây:

- Quyết định cho bà Nguyễn Đoàn Trang – Giám đốc Công ty nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí từ ngày 15/4/2022;

- Xem xét, đánh giá và thống nhất quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Toàn – Phó Giám đốc Công ty giữ chức vụ Giám đốc Công ty từ ngày 15/4/2022;

- Thông qua Nghị quyết đề giám đốc Công ty quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng XNK 1 và Giao nhiệm vụ Phụ trách phòng XNK 2 cho Phó Phòng XNK2;

- Thông qua Nghị quyết và ban hành Quyết định phê duyệt bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025-2030 đối với các chức danh: Giám đốc, Phó Giám đốc, kế toán trưởng Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin.

3. Công tác quản lý vốn, tài sản của Công ty:

HĐQT đã chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các nguồn vốn trong hoạt động đầu tư cũng như kinh doanh của Công ty thông qua việc xem xét phê duyệt các Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đầu tư, Hợp đồng vay vốn và tăng cường vai trò kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý của Ban kiểm soát. Do đó, trong năm Công ty không phát sinh thêm nợ phải thu quá hạn, đồng thời đã thu hồi được 1.042 triệu đồng/14.357 triệu đồng nợ phải thu quá hạn đã trích lập từ năm trước. Kết thúc năm tài chính, lợi nhuận trước thuế của toàn Công ty đạt được cao hơn so với kế hoạch ĐHĐCĐ thông qua. Tuy nhiên, trong năm 2022 VTTC phải nộp bổ sung thuế TNDN từ năm 2017 - 2021 theo Nghị định 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 trừ vào Lợi nhuận nên lợi nhuận sau thuế thấp hơn so với năm trước. Theo đó, chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế TNDN/Vốn CSH chỉ đạt 91,07% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua. Vì vậy, xếp loại năm 2022 là Doanh nghiệp xếp loại B.

* Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm trước	TH Năm nay
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	8.139	12.768
2	Tỷ suất LN trước thuế / vốn đầu tư CSH	%	32,56	51,07
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn CSH	%	15,43	23,60
4	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	8,62	5,73
5	Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,06	1,09

Bên cạnh việc quản lý vốn an toàn, kinh doanh có hiệu quả, năm 2022 Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động được duy trì ổn định. Tỷ lệ cổ tức dự kiến chi trả cho cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch ĐHCĐ đã thông qua.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban lãnh đạo điều hành Công ty

HĐQT thực hiện vai trò giám sát đối với Giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và các chức danh quản lý khác trong Công ty thông qua việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, xem xét các báo cáo sơ kết hàng quý và tổng kết năm về hoạt động kinh doanh - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - quyết toán tài chính, các nghị quyết, quyết định sắp xếp tổ chức - nhân sự... Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rất rõ ràng bằng văn bản. Giám đốc Công ty chỉ đạo bao quát chung và phân công ủy quyền cho các Phó giám đốc và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động trong điều hành các hoạt động kinh doanh; Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của người lao động.

- Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Mục tiêu, nhiệm vụ :

Năm 2023, những tác động tiêu cực hậu Covid-19 dự báo sẽ giảm dần. Thị trường du lịch trong nước và quốc tế phục hồi mạnh mẽ hơn năm 2022. Tuy nhiên, với ngành nghề kinh doanh đa dạng, Công ty sẽ luôn phải đối mặt với những thách thức mới có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD chung của Công ty. Do đó, HĐQT xác định nhiệm vụ trọng tâm của năm 2023:

- Xây dựng cơ chế vận hành linh hoạt để phát huy tối ưu nguồn lực hiện tại và tích lũy thêm nguồn tài nguyên mới bổ sung cho các lĩnh vực hoạt động cốt lõi của Công ty. Công ty đến đơn vị. Trong đó đặc biệt chú trọng duy trì và giữ vững thị trường cung cấp hàng hóa, dịch vụ cốt lõi của Công ty vào TKV, mở rộng thị trường ngoài TKV; lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC, tạo nền tảng phát triển bền vững cho doanh nghiệp; đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

- Phân đầu thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch trọng yếu sau đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Ghi chú
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.273.580	
2	GTSX	Triệu đồng	51.370	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.800	
4	Lao động bình quân người/tháng	Người	636	

5	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8,41	
6	Cổ tức	%	08-10	
7	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	20.675	

2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Để hiện thực hóa các mục tiêu trong kế hoạch hoạt động năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

- Đồng hành với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2023 do ĐHCĐ thông qua, đảm bảo đưa ra các chỉ đạo, quyết sách hợp lý kịp thời, giúp Công ty triển khai kế hoạch SXKD đạt hiệu quả tối ưu trong điều kiện thực tế của năm 2023.
- Quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tiếp tục tăng cường đẩy mạnh kinh doanh du lịch, thương mại và làm tốt dịch vụ ăn ca công nghiệp; chuyên nghiệp hóa mảng kinh doanh sản phẩm VTTTC food; Tìm kiếm vật tư, thiết bị mới và tăng cường tiếp thị nhằm đưa sản phẩm, công nghệ mới vào các đơn vị trong TKV, tạo tiền đề phát triển mặt hàng bổ sung, thay thế khi các sản phẩm cốt lõi của Công ty có nguy cơ suy giảm.
- Tập trung nguồn lực để Công ty tiếp cận và triển khai thành công dự án đầu tư khu dịch vụ ăn uống tại tầng 5 tòa nhà Vinacomin và tham gia triển khai gói dịch vụ quản lý, vận hành trụ sở làm việc mới của TKV, tạo thêm hướng đi mới hiệu quả và ổn định lâu dài cho Công ty.
- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và công nghệ phục vụ SXKD trực tiếp.

Trên đây là đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, HĐQT Công ty trân trọng báo cáo các Quý vị cổ đông xem xét thông qua trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, KSV cty;
- Lưu TkHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

Số: 13 /BC- VTTC - HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

**PHẦN I
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

I. Tình hình chung, những khó khăn và thuận lợi:

Năm 2022 thế giới chứng kiến những biến động đầy sóng gió chưa từng có cả về kinh tế, chính trị, xã hội. Giá cả hàng hóa, giá nhiên liệu và nguyên vật liệu đầu vào cũng như giá cước vận tải trong năm 2022 cũng ở mức cao gây áp lực rất lớn tới nhiều ngành sản xuất quan trọng. Nhiều nước để đối phó với lạm phát cao đã thực hiện các biện pháp xiết chặt tài khóa tạo sức ép tới việc làm và thu nhập của người dân. Các nguy cơ về biến đổi khí hậu, an ninh lương thực, thiên tai và dịch bệnh luôn tiềm ẩn và có xu hướng trở nên nghiêm trọng hơn đề nặng lên sức chống chịu của các nền kinh tế.

Đối với tình hình trong nước, năm qua Việt Nam cũng chịu nhiều áp lực do tác động của các rủi ro địa chính trị, thương mại toàn cầu. Các hoạt động sản xuất và xuất khẩu là động lực tăng trưởng chính có xu hướng giảm nhất là hai quý cuối năm.

Tuy nhiên, bằng sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tình hình kinh tế xã hội nước ta đã có những bước phục hồi tích cực và đạt được những kết quả quan trọng. GDP cả năm 2022 đạt 8,02% là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022; các lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế đều phục hồi mạnh mẽ và phát triển trở lại; an sinh xã hội được đảm bảo. Chúng ta đã triển khai thành công đợt tiêm chủng mở rộng với quy mô lớn nhất từ trước tới nay để phòng ngừa Covid-19, đây cũng là điều kiện để có thể mở cửa hoàn toàn hoạt động du lịch kể từ ngày 15/3.

Đối với Tập đoàn TKV:

Ngoài chịu tác động của các yếu tố bất lợi trên phạm vi quốc gia và quốc tế, những tháng đầu năm 2022 số lượng người lao động nhiễm Covid-19 tăng cao ảnh hưởng đến nhân lực sản xuất tại nhiều đơn vị trong TKV. Tuy nhiên với truyền thống "Kỷ luật - Đồng tâm" đã trở thành sức mạnh tinh thần lan tỏa đến từng công ty, đơn vị trực thuộc và đến mỗi người lao động của TKV, tạo nên quyết tâm chung tay cùng Tập đoàn thực hiện thắng lợi chủ đề hoạt động năm 2022 "Sáng tạo – Thiết thực – Vượt khó – Thích ứng an toàn".

Năm 2022, TKV đã hoàn thành toàn diện kế hoạch sản xuất kinh doanh và được đánh giá là một năm thành công nhất từ trước tới nay với nhiều kỷ lục mới được xác lập. Doanh thu toàn Tập đoàn đạt 165,9 nghìn tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch; lợi nhuận đạt 8,1 nghìn tỷ đồng tăng 4,6 nghìn tỷ đồng so với KH; nộp ngân sách nhà nước ước đạt 21,35 nghìn tỷ đồng, bằng 116,4% kế hoạch; Tiền lương bình quân: 16,5 triệu đồng/người/tháng.

Đối với Công ty:

Hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 đã có nhiều chuyển biến tích cực ở lĩnh vực Du lịch lữ hành. Đặc biệt quý II và quý III số đoàn khách tăng mạnh sau khi Việt Nam chính thức mở cửa đón khách Quốc tế kể từ 15/3. Mảng kinh doanh thương mại gặp nhiều khó khăn do sự biến động về tỷ giá, lãi suất; giá vật tư, thiết bị đầu vào, chi phí vận chuyển tăng cao trong khi giá bán chưa thể điều chỉnh



tăng tương ứng do đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện SXKD của Công ty. Tuy vậy với sự chỉ đạo linh hoạt, sát sao của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty cùng sự chủ động, ứng biến nhanh của các Đơn vị/Bộ phận đã đem lại kết quả hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra năm 2022, thu nhập của toàn thể NLĐ Công ty ổn định, đời sống tinh thần có nhiều cải thiện.

II. Kết quả thực hiện năm 2022:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022: (Chi tiết tại Phụ lục 01)

- Doanh thu: 1.394,8 tỷ đồng, đạt 121% KHHĐH; bằng 132% so CK.
- GTSX: 57,2 tỷ đồng, đạt 113% KHHĐH; bằng 103% so CK.
- LN trước thuế: 12.768 triệu đồng, đạt 188% KHHĐH; bằng 157% so CK.
- LN sau thuế: 4.954 triệu đồng.
- Tiền lương b/q trong Z: 8,66 triệu đồng/người/tháng, bằng 103% so CK
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 2.282 triệu đồng
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 8%/Vốn điều lệ.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các mảng kinh doanh:

2.1. Kinh doanh du lịch:

*** Kinh doanh du lịch lữ hành:**

Doanh thu DLLH: 102,3 tỷ đồng, đạt 163% KHHĐH, bằng 492% so CK, GTSX: 9,1 tỷ đồng, đạt 152% KHHĐH và bằng 436% so CK.

Sau hơn 02 năm du lịch gần như đóng băng bởi dịch bệnh Covid-19, từ ngày 15/3 Việt Nam chính thức mở cửa hoàn toàn mọi hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới. Từ tháng 4/2022, du lịch Việt Nam từng bước phục hồi, phát triển tích cực với nhiều tín hiệu khả quan.

Thích ứng linh hoạt với tình hình mới, bộ phận Du lịch đã không ngừng bám sát để duy trì và giữ vững thị trường truyền thống trong TKV, khai thác thêm được một số thị trường mới ngoài TKV; Đồng thời, thị trường khách lẻ cũng được mở rộng thêm thông qua công cụ marketing online và offline, thu hút số lượng đáng kể khách hội nhóm, gia đình, công nhân các công trường phân xưởng.

Đặc biệt, năm 2022, Công ty đã tổ chức thành công nhiều seri khách đoàn có số lượng lớn, tính chất phức tạp, tạo nên dấu ấn thương hiệu VTTC Travel và mang lại hiệu quả cao.

Bên cạnh hoạt động xây dựng, chào bán sản phẩm, tổ chức điều hành tour. Năm 2022, Ban lãnh đạo Công ty đã chú trọng triển khai các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch để tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh doanh, truyền thông thương hiệu và đưa sản phẩm tiếp cận khách hàng đa dạng hơn.

*** Kinh doanh vé máy bay:**

Doanh thu vé máy bay: 18,6 tỷ đồng, đạt 211% KHHĐH và bằng 592% so CK; GTSX: 1 tỷ đồng, đạt 381% KHHĐH và bằng 863% so CK.

Năm 2022 các đường bay nội địa đã mở cửa hoàn toàn trở lại; các đường bay quốc tế, các chính sách về visa và kiểm soát dịch bệnh cũng dần được nới lỏng đáp ứng nhu cầu đi lại của hành khách. Do đó, nhu cầu đi lại bằng đường hàng không tăng mạnh. Với Hợp đồng Đại lý cấp I của VN airlines, Vietjet, VTTC khai thác được chính sách giá tốt nên năm 2022 mảng kinh doanh này tăng trưởng mạnh.

Hoạt động Kinh doanh vé máy bay được triển khai một cách tích cực song song với kinh doanh lữ hành. Ngay từ đầu năm, Công ty đã làm việc trực tiếp với VN airlines, Vietjet... giúp cho du lịch chủ động hơn về dịch vụ. Đặc biệt, năm 2022 Công ty đã triển khai hợp đồng khách hàng CA với các khách hàng lớn, tạo lợi thế cạnh tranh cao và hiệu quả bền vững hơn cho mảng kinh doanh này.

*** Kinh doanh khách sạn**

Doanh thu khách sạn 25,8 tỷ đồng, bằng 127% KHHĐH và 72% so với CK; GTSX: 8,1 tỷ đồng, bằng 114% KHHĐH và 67% so với CK. Trong đó:

Với hiện trạng cơ sở vật chất các khách sạn trong Công ty đều đã xuống cấp, chưa có điều kiện đầu tư mới. Hoạt động kinh doanh phòng nghỉ khách sạn năm 2022 toàn Công ty cũng khá hạn chế. công suất phòng bình quân chỉ đạt 34%. Tuy nhiên, cả 2 chi nhánh đã rất nỗ lực đẩy mạnh dịch vụ ăn uống. Trong đó, KS Biên Đông tập trung phục vụ các đoàn khách du lịch đến Hạ Long; KS Vân Long tích cực tiếp thị, phục vụ tiệc hội họp, liên hoan tổng kết của các tổ chức đoàn thể, phân xưởng, trường

học trên địa bàn Cẩm phả. Do đó, hiệu quả kinh doanh chung của mảng khách sạn năm 2022 vẫn đảm bảo hoàn thành kế hoạch.

*** Kinh doanh VTTC food:**

Doanh thu kinh doanh VTTC food TH: 16,4 tỷ đồng, bằng 164% KHHĐH GTSX: 3,1 tỷ đồng, bằng 315% KHHĐH.

Kế thừa và phát huy hướng kinh doanh dòng sản phẩm Vttcfood trong giai đoạn Covid, năm 2022 Ban lãnh đạo VTTC tiếp tục triển khai các chiến dịch kinh doanh Food trọng điểm mùa Trung Thu, Tết Dương lịch và Nguyên đán, mang lại giá trị không nhỏ góp vào hiệu quả kinh doanh chung của Công ty. Những sản phẩm Vttcfood được chăm chút về chất lượng, mẫu mã bao bì đẹp, được khách hàng trong và ngoài TKV đánh giá cao. Cách thức tổ chức triển khai các chiến dịch kinh doanh ngày càng trở nên chuyên nghiệp, bài bản, mang lại hiệu quả đáng kể và cho thấy tiềm năng phát triển khả quan, lâu dài.

2.2. Kinh doanh thương mại:

Doanh thu kinh doanh thương mại thực hiện: 1.077,8 tỷ đồng, đạt 120% KHHĐH và bằng 127% so CK; GTSX thực hiện: 29 tỷ đồng, đạt 107% KHHĐH và bằng 95% so CK.

Năm 2022 kinh doanh thương mại đối mặt với không ít thách thức trong bối cảnh thương mại toàn cầu trải qua những biến động bất thường. Giá đầu vào của các mặt hàng chủ lực như Lốp và Xút thiếu ổn định, các chi phí vận chuyển, chi phí logistic tăng cao. Ngoài ra sự cạnh tranh gay gắt của các đối thủ cùng phân khúc cũng tạo ra những sức ép không nhỏ, trong khi những yêu cầu, điều kiện trong công tác mua bán hàng ngày càng trở nên phức tạp và chặt chẽ hơn. Các mặt hàng vật tư, thiết bị nhập khẩu từ Trung Quốc bị ảnh hưởng bởi nước này vẫn áp dụng các chính sách xiết chặt kiểm soát dịch Covid-19 khiến cho công tác vận chuyển, tiến độ giao nhận hàng gặp rất nhiều khó khăn phức tạp, các chi phí cấu thành giá tăng cao ảnh hưởng không nhỏ tới giá vốn và lợi thế cạnh tranh của sản phẩm. Việc tiếp cận, khảo sát kỹ thuật công nghệ không thực hiện được đã ảnh hưởng tới công tác tiếp thị về công nghệ, thiết bị mới đối với các khách hàng trong TKV.

Đối với các mặt hàng chủ lực, với kinh nghiệm đánh giá, phân tích sát với các diễn biến trên thị trường và bám sát nắm bắt nhu cầu về sản lượng của các đơn vị trong TKV, Công ty vẫn duy trì cung cấp ổn định lốp cho các đơn vị truyền thống và các sản phẩm hóa chất cho 2 nhà máy Alumin Nhân Cơ và Nhôm Lâm Đồng. Do đó, doanh thu và giá trị sản xuất kinh doanh thương mại toàn Công ty năm 2022 đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch.

2.3. Kinh doanh phục vụ TKV:

Doanh thu thực hiện: 12,08 tỷ đồng.

Kinh doanh phục vụ TKV là mảng kinh doanh rất quan trọng trong việc khẳng định uy tín của Công ty đối với Tập đoàn TKV. Năm 2022, Công ty đã duy trì cung cấp dịch vụ phục vụ Tập đoàn đảm bảo chất lượng theo đúng hợp đồng đã ký và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để đáp ứng các yêu cầu cung ứng dịch vụ khi TKV chuyển sang làm việc tại 2 tòa văn phòng mới.

2.4. Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Doanh thu TH: 149,8 tỷ đồng, bằng 103% so KHHĐH, 106% so CK; GTSX: 6,9 tỷ đồng, bằng 97% so KHHĐH, 96% so CK.

Kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp năm 2022 bị ảnh hưởng do những tháng đầu năm số lao động bị mắc Covid-19 tăng cao dẫn đến sản lượng suất ăn ca giảm. Năm 2022 Công ty duy trì ổn định cung cấp bữa ăn công nghiệp cho CBCNV Công ty than Đèo Nai, Cao Sơn, Hà Tu, Cọc Sáu và Nhiệt điện Cẩm Phả đảm bảo an toàn VSTP và phòng chống dịch. Bên cạnh đó, HĐQT, ban điều hành Công ty luôn tập trung chỉ đạo, giám sát chặt chẽ và kiểm tra thường xuyên qui trình vận hành của các phòng dịch vụ đời sống, các tổ phục vụ và các bếp ăn, đồng thời không ngừng rà soát, bổ sung, bảo trì các trang thiết bị tại các nhà ăn, đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tốt cho NLĐ tại các tổ dịch vụ.

2.5. Kinh doanh Dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

Doanh thu TH: 3,04 tỷ đồng, đạt 82% KHHĐH, bằng 120% so CK; GTSX: 482 triệu đồng, đạt 130% so KHHĐH, bằng 91% so CK.

Bên cạnh việc chịu ảnh hưởng của Covid-19 từ sau tết Nguyên Đán, việc Nhiệt Điện Cẩm Phả dừng 4 tổ máy để tiến hành sửa chữa đã ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD mảng dịch vụ VSCN trong năm 2022.

3. Công tác quản lý

3.1. Tình hình lao động, tiền lương:

- Tổng số lao động có mặt tại thời điểm 31/12/2022 là 613 lao động. Trong năm 2022, biến động tăng 22 lao động do tuyển mới và số lao động giảm là 36 lao động. Công ty đã thực hiện đầy đủ quy trình tuyển dụng, tiếp nhận, ký và chấm dứt hợp đồng, giải quyết đầy đủ chế độ cho người lao động.

- Trong điều kiện bị tác động bởi dịch bệnh Covid-19 trong những tháng đầu năm 2022 cũng như những điều kiện khó khăn trong kinh doanh và những biến động của tình hình kinh tế chính trị trong và ngoài nước. Công ty đã chủ động thích ứng theo từng giai đoạn phù hợp tình hình SXKD, bố trí cân đối lao động hợp lý, bên cạnh đó Công ty luôn quan tâm chăm sóc sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

3.2. Công tác đầu tư:

Công ty đã chủ động cân đối năng lực tài chính để lựa chọn triển khai hoặc điều chỉnh triển khai các hạng mục đầu tư đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt cho phù hợp và hiệu quả. Trong năm, Công ty tập trung triển khai các dự án đầu tư phục vụ trực tiếp cho nhu cầu SXKD, cụ thể như sau:

STT	Tên công trình	Kế hoạch ĐTXD năm 2022	Thực hiện năm 2022	% so với KHĐH
	Tổng số (A+B+C)	25.808	2.282	8,8
A	Trả nợ năm trước			
B	Kế hoạch năm 2022	25.458	2.282	9
I	Công trình chuyển tiếp			
II	Công trình khởi công mới	25.458	2.282	9
1	Dự án nhóm A			
2	Dự án nhóm B			
3	Dự án nhóm C	25.458	2.282	9
3.1	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.500		0
3.2	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng tải chia xuất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn	330		0
3.3	Dự án sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới KS Vân Long	1.250		0
3.4	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm - Chi nhánh Vân Long	350		0
3.5	Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - VPCQ	1.400		0
3.6	Tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin	10.128		0
3.7	Tổ hợp nhà hàng, café tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9.500		0
3.8	Đầu tư cải tạo tầng 1 nhà ăn Hội trường - KS Vân Long		2.282	
C	Dự phòng	350	0	0
1	Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông	150		0
	- Thẩm định báo cáo khả thi dự án	150		0
2	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		0

Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 đạt: 2.282 triệu đồng bằng 9% so với kế hoạch ĐHCĐ.

- Dự án Tổ hợp dịch ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin đã được hội đồng quản trị phê duyệt triển khai tại nghị quyết số 26/2022/NQ-VTTC-HĐQT ngày 17/11/2022 và kế hoạch hoàn thành trong quý IV/2022. Công ty đã triển khai công tác đấu thầu lựa chọn đơn vị thi công dự án, tuy nhiên do tiến độ bàn giao mặt bằng của TKV bị chậm dẫn đến dự án sẽ được chuyển tiếp sang năm 2023.

- Dự án sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới khách sạn Vân Long: Sau khi xem xét các yếu tố hiệu quả dự án, Chi nhánh Vân Long đã có văn bản xin điều chỉnh hạng mục đầu tư thành Cải tạo tầng 1 nhà ăn hội trường – Khách sạn Vân Long thành Nhà hàng Hải sản Vân Long phục vụ nhu cầu ẩm thực tại thị trường Cẩm Phả. Công ty đã lập dự án và trình HĐQT phê duyệt đầu tư tại nghị quyết số 22/2022/NQ-VTTC-HĐQT ngày 16/9/2022. Dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 21/12/2022.

- Các dự án còn lại Công ty tiếp tục đưa vào kế hoạch triển khai trong năm 2023 theo đúng quy định về điều kiện ghi kế hoạch đầu tư.

3.3. Công tác truyền thông Marketing:

Hoạt động truyền thông được triển khai đồng bộ từ Công ty xuống đơn vị với sự linh hoạt, phù hợp với nguồn lực hiện tại và định hướng phát triển của công ty cũng như diễn biến thị trường tại từng thời điểm trong năm. Do đó, đã góp phần nâng cao hiệu quả quảng bá, lan tỏa thương hiệu và các dịch vụ - sản phẩm của Công ty. Đặc biệt, các hoạt động truyền thông marketing online đã mang lại hiệu quả rõ rệt cho các chiến dịch kinh doanh sản phẩm dịch vụ lữ hành, vé máy bay và Vttcfood.

3.3. Công tác quản lý chung :

Tiếp tục với vai trò là “Người tham mưu”, trong năm qua, khi tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp ở thời điểm đầu năm, công tác quản lý càng được quan tâm và chú trọng. Năm 2022, bộ phận quản lý không chỉ hoàn thành tốt công tác chuyên môn mà còn hỗ trợ đắc lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty, giúp Ban lãnh đạo nhanh chóng đưa ra các giải pháp ứng biến kịp thời, nhạy bén, quyết liệt nhằm khắc phục sự ngưng trệ và giảm sút trong kinh doanh, đảm bảo đời sống và thu nhập cho NLD

4. Các chỉ tiêu tài chính

- Năm 2022 hoạt động SXKD của Công ty có lãi trước thuế 12.768 trđ, đồng thời công ty đã trích lập dự phòng các khoản công nợ phải thu khó đòi và mua bảo hiểm tài sản theo quy định. Trong năm Công ty đã nộp thuế TNDN từ năm 2017 - 2021 theo Nghị định 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 là 4.738 triệu đồng và thuế TNDN năm 2022 là: 3.075 triệu đồng dẫn đến lợi nhuận sau thuế còn 4.954 triệu đồng và thấp hơn so với cùng kỳ.

- Hiệu quả sử dụng vốn:

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE): 9,21% ;

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 1,25%.

Cho thấy Công ty sử dụng vốn hiệu quả.

- Tình hình khả năng thanh toán: Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2022 là 5,7 lần, giảm 2,92 lần so với năm 2021 ;

- Số dư vay ngắn hạn: 132.374 triệu đồng ; Dư vay trung dài hạn là: 1.087 tr đồng. Công ty đã thu xếp đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư. Hạn mức vay ngắn hạn thấp hơn hạn mức được HĐQT Công ty phê duyệt.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Dự báo môi trường kinh doanh năm 2023:

Năm 2023, kinh tế Việt Nam sẽ đối mặt nhiều khó khăn, thách thức từ cả yếu tố bên trong lẫn bên ngoài. Với độ mở lớn của nền kinh tế nên chúng ta sẽ chịu ảnh hưởng lớn do tác động của kinh tế toàn cầu, vốn đang có dấu hiệu rõ nét hơn về suy thoái. Niềm tin và kỳ vọng trên thị trường tài chính,

chúng khoán đều giảm mạnh sau những biến động mạnh mẽ giai đoạn cuối năm 2022. Tình trạng thất nghiệp, mất việc làm diễn ra mạnh ở nhiều nhóm ngành khác nhau gây ra những hệ quả khó có thể xử lý trong thời gian ngắn. Ngoài ra những rủi ro do biến đổi khí hậu cũng là những yếu tố tiềm ẩn ảnh hưởng tới thành quả phát triển của nền kinh tế.

Dự báo trong năm 2023 kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng chậm lại do nhiều nền kinh tế lớn suy yếu, phải thực hiện các chính sách tài chính thắt chặt để kiềm chế lạm phát. Trong bối cảnh đó, Việt Nam phấn đấu tăng trưởng đạt khoảng 6,5% nhờ các động lực và kỳ vọng từ việc du lịch quốc tế có thể khôi phục trở lại khi hầu hết các quốc gia trên thế giới gỡ bỏ hoàn toàn các yêu cầu về xuất nhập cảnh và khôi phục chính sách thị thực nhu trước đại dịch; trong nước đẩy mạnh việc giải ngân đầu tư công; giá nguyên liệu và năng lượng dần ổn định, các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất của Chính phủ bắt đầu phát huy hiệu quả.

Về phía VTTC:

Năm 2023 dự báo áp lực tăng lãi suất, tỷ giá sẽ là thách thức rất lớn đối với hoạt động SXKD của VTTC. Tuy nhiên Tiếp nối những thành quả đã đạt được trong hoạt động SXKD năm 2022, chính là tiền đề để Công ty bước vào thực hiện nhiệm vụ trong năm tiếp theo với tâm thế sẵn sàng và quyết tâm cao nhất; tập trung triển khai hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong năm 2023.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023:

1. Mục tiêu:

Năm 2023, Công ty đặt ra mục tiêu phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, chuyển đổi mô hình theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Lĩnh vực du lịch phát huy tiềm năng, duy trì và giữ vững thị trường trong TKV đồng thời tận dụng sức mạnh của chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ để tiếp cận, mở rộng thị trường ngoài TKV, lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu VTTC travel, VTTC Food; quyết tâm đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Kế hoạch SXKD: *(Chi tiết tại phụ lục 02)*

Năm 2023, Công ty phấn đấu đạt kế hoạch với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu: 1.273,5 tỷ đồng
- GTSX: 51,3 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 6,8 tỷ đồng
- TLBQ: 8,26 trđ/ng/tháng

2.2. Kế hoạch đầu tư năm 2023: 20.675 triệu đồng *(Chi tiết tại phụ lục 03), bao gồm:*

III. Các giải pháp thực hiện:

1. Về sản xuất kinh doanh:

1.1. Kinh doanh du lịch:

*** Kinh doanh lữ hành:**

Chỉ đạo triển khai đồng bộ một số giải pháp sau đây trong toàn Công ty:

i) Nghiên cứu, đánh giá về nhu cầu và xu hướng du lịch của khách hàng để xây dựng các sản phẩm độc đáo, hấp dẫn, mang lại trải nghiệm ấn tượng. Nâng cao chất lượng dịch vụ hướng tới sự hài lòng của khách hàng.

ii) Bám sát chiến lược phát triển du lịch Việt Nam trong giai đoạn tới để định hướng sản phẩm du lịch trọng tâm. Du lịch MICE, du lịch biển đảo, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái và du lịch đô thị sẽ là những sản phẩm được chú trọng phát triển. Đặc biệt du lịch MICE trong thời gian qua đang được chú ý đầu tư, quảng bá và xúc tiến để nâng cao khả năng cạnh tranh có cơ hội mang lại nguồn thu lớn. Tuy nhiên đây cũng là loại hình du lịch đòi hỏi mức độ cao về chuyên nghiệp, khả năng kết nối, chọn lọc điểm đến, sản phẩm trải nghiệm, do đó chúng ta phải tăng cường các hoạt động tìm hiểu, đào tạo kỹ năng, tăng cường liên kết, kết nối, đẩy mạnh quảng bá để sẵn sàng tham gia vào thị trường này.

iii) Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch nhằm xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, an toàn, kết nối nhiều địa điểm và nhiều doanh nghiệp trong chuỗi khai thác để cùng phát triển các sản phẩm du lịch đa dạng hơn nữa.

iv) Tổ chức phân công chăm sóc bám sát thị trường truyền thông trong TKV và thị trường thuộc Đảng bộ khối các doanh nghiệp Hà Nội, nắm bắt các chương trình phúc lợi, kế hoạch tham quan du lịch để kịp thời tư vấn đưa ra các sản phẩm phù hợp, hiệu quả.

v) Không ngừng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác lữ hành để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Bên cạnh đó, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng triệt để phần mềm Travel master trong công tác quản lý điều hành tour du lịch.

vi) Chủ động xây dựng catalog sản phẩm du lịch theo mùa và có kế hoạch cụ thể trong việc truyền thông hình ảnh tour, sản phẩm chào bán trên nền tảng công nghệ số.

*** Kinh doanh vé máy bay:**

Nắm bắt các kế hoạch vận chuyển của các hãng hàng không; cập nhật các chính sách mới của các hãng để xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký các hợp đồng khách hàng CA cũng như xúc tiến phát triển mở rộng mạng lưới các đại lý cấp 2 và cộng tác viên.

*** Kinh doanh khách sạn:**

Chi nhánh Vân Long triển khai xây dựng các giải pháp kinh doanh cụ thể đảm bảo kinh doanh có hiệu quả Nhà hàng hải sản Vân Long đi vào hoạt động, trong đó tập trung vào công tác tiếp thị, quảng bá hình ảnh nhà hàng mới để thu hút khách ẩm thực trên địa bàn.

Đối với khách sạn Biển Đông: triển khai sớm công tác sửa chữa trong quý I/2023 để tạo cơ sở đón khách dự kiến tăng mạnh từ quý II/2023.

*** Kinh doanh sản phẩm VTTC food:**

Không ngừng đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm VTTC food. Tiếp tục phân tích, nghiên cứu thị trường để có thể xây dựng thêm những sản phẩm Food chất lượng, góp phần nâng cao doanh số và thương hiệu VTTC Food trên thị trường.

*** Truyền thông Marketing:**

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác các ứng dụng từ Internet để đẩy mạnh quảng bá sản phẩm dịch vụ và thương hiệu của Công ty trên các nền tảng kỹ thuật số.

- Lên kế hoạch triển khai thiết kế bộ nhận diện thương hiệu mới cho Công ty và Logo nhận diện cho từng lĩnh vực kinh doanh cốt lõi nhằm nâng cao hiệu quả định vị thương hiệu Công ty trên thị trường.

1.2. Về kinh doanh thương mại:

- Tăng cường hơn nữa kinh doanh thương mại đặc biệt là công tác kinh doanh thương mại tại các Chi nhánh.

- Chủ động tiếp cận, nắm bắt thông tin thị trường và nhu cầu sử dụng mặt hàng lớp đặc chủng của các đơn vị trong TKV để ứng phó linh hoạt với mọi biến động; tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ và lớp và cung cấp vật liệu và cho các đơn vị trong TKV.

- Đảm bảo nguồn cung xút ổn định cho nhóm Lâm Đồng và Nhân Cơ; theo dõi sát sao những biến động về giá và nguồn cung của mặt hàng xút trên thị trường thế giới.

- Công tác kinh doanh vật tư, thiết bị hầm lò: Tiếp tục duy trì chăm sóc tốt các thị trường hiện tại, mặt khác bám sát các dự án đầu tư có liên quan mà TKV triển khai trong năm 2023; Tăng cường hợp tác với các đối tác mới, tiềm năng... để triển khai và phát triển các sản phẩm vật tư mới trong thị trường TKV; Tìm kiếm/triển khai các sản phẩm, công nghệ theo xu hướng cơ giới hoá hoặc có tính ứng dụng cao trong khai thác than hầm lò.

- Dịch vụ cho thuê máy khai thác: Bám sát nhu cầu và các điều kiện cần thiết để triển khai có hiệu quả và an toàn đối với mảng dịch vụ này.

1.3. Về kinh doanh phục vụ bữa ăn công nghiệp:

Tiếp tục duy trì đảm bảo chất lượng và thực đơn bữa ăn đa dạng góp phần chăm lo đời sống và tái tạo sức lao động cho CBCNV ngành than.

Thực hiện tốt công tác an toàn BHLĐ, PCCN, công tác an toàn gas; công tác vệ sinh công nghiệp và vệ sinh thực phẩm.

Nghiên cứu các phương án triển khai trong bối cảnh sản lượng suất ăn và các chi phí bị cắt giảm.

1.4. Về kinh doanh dịch vụ phục vụ Tập đoàn:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn, không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn trong công tác phục vụ, sẵn sàng chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để có thể tham gia dịch vụ phục vụ tại 2 tòa văn phòng mới của TKV ở 2 đầu Hà Nội và Hạ Long.

1.5. Về kinh doanh dịch vụ VSCN:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy định về ATVSLĐ.

Có phương án bố trí và sắp xếp lao động trong trường hợp các tổ máy của Nhiệt điện Cẩm Phả dừng trong thời gian dài.

2. Công tác Quản lý:

- Triển khai công tác định biên lao động trong toàn Công ty một cách khoa học, hợp lý và đúng tiến độ.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo đặc biệt là đào tạo nội bộ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (nhất là lực lượng lao động trẻ) trong toàn Công ty.

- Tăng cường quản lý tài chính, dòng tiền và kiểm soát dòng tiền, thường xuyên rà soát, kiểm soát chi phí. Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn, bảo toàn và phát triển vốn. Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính, kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các Đơn vị/Bộ phận hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật và của Công ty.

PHẦN III. KIẾN NGHỊ

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo về tình hình SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023, kính trình ĐHQĐ thông qua:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 được trình bày tại Phần 1
2. Kế hoạch SXKD năm 2023 được trình bày tại Phần 2 và giao cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, KSV cty;
- Lưu TkHQĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

TT	Các chỉ tiêu	KH năm 2022	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	So sánh (%)	
					KHĐH	CK
A	TỔNG DOANH THU	1,152,350	1,056,665	1,394,849	121	132
I	Doanh thu kinh doanh	1,152,330	1,053,877	1,388,078	120	132
1	Kinh doanh Du lịch	92,215	59,736	146,871	159	246
*	Du lịch Lữ hành	63,000	20,826	102,396	163	492
*	Khách sạn	20,400	35,768	25,877	127	72
*	Vé máy bay	8,815	3,142	18,598	211	592
2	Thương mại.	898,700	848,058	1,077,870	120	127
3	KD phục vụ bữa ăn CN	145,755	141,410	149,813	103	106
4	KD phục vụ Tập đoàn	11,710	11,261	12,081	103	107
5	Phục vụ ăn uống TKV	200	176	250	125	142
6	Vệ sinh công nghiệp	3,720	2,536	3,043	82	120
7	Kinh doanh khác	30	31	30	100	97
II	Doanh thu HĐTC + khác	20	2,788	6,771		
III	Bù trừ nội bộ		9,330	1,879		
B	GIA VỐN	1,101,848	1,001,203	1,337,605	121	134
C	GIA TRỊ SX	50,503	55,462	57,244	113	103
I	Doanh thu kinh doanh	50,503	55,239	57,244	113	104
1	Kinh doanh du lịch	13,405	14,387	18,365	137	128
*	Du lịch Lữ hành	6,000	2,095	9,137	152	436
*	Khách sạn	7,122	12,167	8,149	114	67
*	Vé máy bay	283	125	1,078	381	863
2	Thương mại.	27,290	30,499	29,064	107	95
3	KD phục vụ bữa ăn CN	7,168	7,241	6,936	97	96
4	KD phục vụ Tập đoàn	2,220	2,539	2,341	105	92
5	Phục vụ ăn uống TKV	18	15	25	145	169
6	Vệ sinh công nghiệp	372	528	482	130	91
7	Kinh doanh khác	30	30	30	100	100
II	Doanh thu HĐTC + khác		223			
D	TIỀN LƯƠNG, LAO ĐỘNG					
1	Đơn giá tiền lương/GTSX	400	394	400	100	102
2	Tổng tiền lương Công ty	62,651	62,941	64,956	104	103
	- Trong đó QTL NQL	2,436	3,404	2,767	114	81
3	Lao động bình quân	632	627	625	99	100
	T/L BQ trong Z định mức	8.26	8.37	8.66	105	103
E	LỢI NHUẬN	6,800	8,138	12,768	188	157
F	Cổ tức (%)	8	8	8	100	100
G	Đầu tư xây dựng cơ bản	25,808	3,757	2,282	8.8	61

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
A	DOANH THU	Tr. Đồng	1.273,580
I	Doanh thu kinh doanh	"	1.273,580
1	Kinh doanh du lịch	"	164,500
2	Thương mại	"	942,800
3	Kinh doanh phục vụ bữa ăn CN		147,900
4	Dịch vụ phục vụ Tập Đoàn		14,160
5	Phục vụ ăn uống TKV		500
6	Vệ sinh công nghiệp		3,720
7	Kinh doanh khác		
B	GIÁ VỐN	Tr. Đồng	1.222,210
C	GTSX	Tr. Đồng	51,370
I	Doanh thu kinh doanh	"	51,370
1	Kinh doanh du lịch	"	16,815
2	Thương mại		24,545
3	Kinh doanh phục vụ bữa ăn CN		7,065
4	Dịch vụ phục vụ Tập Đoàn		2,473
5	Phục vụ ăn uống TKV		100
6	Vệ sinh công nghiệp		372
7	Kinh doanh khác		-
II	Doanh thu HĐTC		
D	TIỀN LƯƠNG	Tr. Đồng	64,159
1	Tổng tiền lương Công ty	"	64,159
	- Trong đó Quỹ tiền lương người quản lý	"	2,088
*	LỢI NHUẬN	"	6,800
E	LĐÔNG, T.NHẬP & Đ.GIÁ TL		
1	Lao động B/Q	Người	636
2	Tiền lương b/q trong Z định mức	Ng.đ/ng/tháng	8.41
F	CỔ TỨC	%	Từ 8 đến 10%
G	ĐẦU TƯ XDCB	Tr. Đồng	20,675

KẾ HOẠCH ĐTXD NĂM 2023

	Tên dự án	Kế hoạch năm 2023						Ghi chú
		Tổng số (Triệu đồng)	Cơ cấu vốn đầu tư			Nguồn vốn		
			Xây lắp	Thiết bị	Khác	Vốn CSH	NV vay và NV khác	
A	B	1	2	3	4	5	6	C
	TỔNG SỐ (1+2+3)	20,675	20,000	555	120	14,025	6,650	
1	Dự án nhóm A	0	0	0	0	0	0	
2	Dự án nhóm B	0	0	0	0	0	0	
3	Dự án nhóm C	20,675	20,000	555	120	14,025	6,650	
3.1	Đầu tư tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin	5,400	5,400			5,400		Dự án chuyển tiếp từ năm 2022
3.2	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Biển Đông	1,500	1,500			1,500		
3.3	Đầu tư mở rộng nâng công suất nhà chế biến suất ăn công nghiệp – CN Vân Long	700	700			700		
3.4	Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng chia suất ăn công nghiệp phục vụ ăn ca tại Cao Sơn	355		355		355		Dự án chuyển tiếp từ năm 2022
3.5	Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2,500	2,500			2,500		Dự án chuyển tiếp từ năm 2022
3.6	Dự án kho lạnh trữ thực phẩm – Chi nhánh Vân Long	400	400			400		Dự án chuyển tiếp từ năm 2022
3.7	Tổ hợp nhà hàng, cafe tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9,500	9,500			2,850	6,650	Dự án chuyển tiếp từ năm 2022
3.8	Phần mềm tra cứu danh mục vật tư CAT	120			120	120		
3.9	Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200		200		200		

Số: 14/TTr-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua BCTC sau kiểm toán và
phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ các chỉ tiêu trọng yếu trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2022 như sau:

I. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2022:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so sánh (%)
1	Doanh thu	Tr đ	1.152.350	1.394.849	121,04
2	GTSX	Tr đ	50.502	57.244	113,35
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đ	6.800	12.768	161,88
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	Dự kiến 8	100
5	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ GTSX	400	400	100
6	Tổng quỹ lương	Tr đ	65.087	64.956	99,80
7	Tiền lương BQ/người/tháng	Tr đ	8,26	8,66	104,84

2. Các chỉ tiêu Báo cáo tài chính năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	mã số	31/12/2022	31/12/2021
A	Tình hình tài chính			
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	366.929	538.420
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	23.473	141.655
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	225.955	192.706
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	112.463	197.374
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	5.038	6.685
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	30.492	31.557

1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	153	153
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	10.980	11.705
-	Nguyên giá	222+225+228 - BCĐKT	45.362	43.249
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 - BCĐKT	(34.382)	(31.544)
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	570	295
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	18.789	19.404
III	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	338.363	510.722
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	337.276	509.469
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	1.088	1.253
IV	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	59.058	59.254
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.001	25.001
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		
6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	29.103	27.753
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	4.954	6.501
8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432 - BCĐKT		
B	Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng DThu (%)		0,92	0,77
2	Lợi nhuận trước thuế /vốn chủ sở hữu (%)		23,60	15,43
3	Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)		5,73	8,62



II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Kế hoạch lợi nhuận năm 2022	Đồng	6.800.000.000
1	Kế hoạch lợi nhuận	Đồng	6.800.000.000
2	Kế hoạch lợi nhuận điều chỉnh	Đồng	6.800.000.000
II	Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022	Đồng	12.768.186.564
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	Đồng	4.954.255.869
IV	Phân phối lợi nhuận năm 2022	Đồng	4.954.255.869
1	Trả cổ tức		
-	Vốn điều lệ 31/12/2022	Đồng	25.000.560.000
	<i>Trong đó tỷ lệ góp vốn của TKV/Vốn điều lệ</i>	%	36
-	Tỷ lệ chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022	%	8

-	Công ty dự kiến tỷ lệ trả cổ tức từ lợi nhuận thực hiện	%	8
-	Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	Đồng	2.000.044.800
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	2.954.211.069
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%)	Đồng	0
b	Trích quỹ khen thưởng	Đồng	1.466.321.069
c	Trích quỹ phúc lợi	Đồng	1.199.717.239
d	Trích thưởng người quản lý	Đồng	288.172.761

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ Công ty xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 sau kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 của Công ty theo nội dung đã trình bày nêu trên .

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu KTTC, Tk HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành



Số: 15/BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành năm 2022; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Điều 163 và Điều 172 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - VINACOMIN;

Căn cứ tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/2022/NQ-VTTC- ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 của ĐHĐCĐ Công ty và Nghị quyết số 08/2022/NQ-VTTC-HĐQT của HĐQT ngày 18/3/2022 về thù lao đối với HĐQT, BKS, Thư ký và tiền lương Ban điều hành năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo ĐHĐCĐ về: thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương của Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và tiền lương đối với Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2023 như sau:

I. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty:

1. Tình hình chi trả thù lao đối với 05 thành viên HĐQT và 02 KSV kiêm nhiệm năm 2023:

Căn cứ Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của ĐHĐCĐ Công ty, thù lao chi trả năm 2022 được thực hiện như sau:

- Quỹ thù lao kế hoạch năm 2022 dự kiến chi trả cho 05 thành viên HĐQT, 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm và Thư ký Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua là: 446.400.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn). Trong năm, Công ty đã chi tạm ứng toàn bộ tiền thù lao kế hoạch cho các thành viên 05 thành viên HĐQT, 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm và Thư ký Công ty.

- Kết thúc năm tài chính 2022, Công ty có Lợi nhuận thực hiện đạt cao hơn Kế hoạch do ĐHĐCĐ thông qua và cao hơn Lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề (năm 2021). Do đó, tổng quỹ thù lao thực hiện năm 2022 của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát viên và Thư ký Công ty kiêm nhiệm được tính đúng theo công thức ghi trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và có giá trị là 691.400.000 đồng (làm tròn đến hàng triệu đồng).

- Thù lao năm 2022 được quyết toán cho 05 thành viên HĐQT và 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm Công ty theo công thức đã được ghi trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

(Số liệu quyết toán thù lao chi tiết theo Biểu số 01 đính kèm).

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho 05 thành viên HĐQT và 02 KSV kiêm nhiệm năm 2023:

Căn cứ điều kiện SXKD, mô hình tổ chức hoạt động của Công ty năm 2023, Công ty xây dựng Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 cho các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Kiểm soát viên kiêm nhiệm như sau:

2.1. Tổng quỹ thù lao năm 2023 được tính trên cơ sở hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty (Lợi nhuận sau thuế TNDN đã được kiểm toán) và tỷ lệ (%) Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm kế hoạch (năm 2023) so với Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm trước liền kề (năm 2022). Công thức tính

tương tự năm 2023. Cụ thể như sau:

$$Q_{pc} = \frac{P_{st} \times 10\% \times (P_{th} / P_{thnt})}{\sum_{i=1}^n H_{cdti}} \times \sum_{i=1}^n H_{cdtti}$$

- Trong đó:

- + Q_{pc} : Quỹ thù lao năm 2023 (Chỉ lấy tròn số đến hàng triệu đồng)
- + P_{st} : Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (= P_{th} - Thuế TNDN)
- + P_{th} : Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023
- + P_{thnt} : Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm trước liền kề (năm 2022).
- + H_{cdti} : Hệ số thù lao của các chức danh theo cơ cấu. Cụ thể như sau:

Chức danh	Hệ số thù lao	Số lượng trong cơ cấu
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1,00	01 người
Ủy viên HĐQT	0,85	04 người
Kiểm soát viên Công ty	0,85	03 người
Thư ký Công ty	0,75	01 người

+ H_{cdtti} : Hệ số thù lao của các chức danh thực tế. Cụ thể gồm:

Chức danh	Hệ số thù lao	Số lượng trong cơ cấu
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1,00	01 người
Ủy viên HĐQT	0,85	04 người
Kiểm soát viên Công ty	0,85	02 người
Thư ký Công ty	0,75	01 người

Khi lập báo cáo tài chính năm 2023, Công ty sẽ tạm trích lập Quỹ thù lao năm 2023 và hạch toán vào chi phí. Sau khi kiểm toán báo cáo tài chính, nếu có phát sinh tăng/giảm Quỹ thù lao năm 2023 so với số đã tạm trích lập thì hạch toán phân chênh lệch đó vào năm sau liền kề.

2.2. Hàng quý Công ty tạm ứng tiền thù lao cho từng cá nhân theo mức tương tự như năm 2022 (Chi tiết tại Biểu 02).

Kết thúc năm, căn cứ kết quả SXKD, Công ty tính toán Quỹ thù lao (Q_{pc}) theo công thức trên và quyết toán cho từng chức danh theo công thức sau đây:

$$P_i = \frac{Q_{pc}}{\sum_{i=1}^n H_{cdtti}} \times H_{cdtti}$$

- Trong đó:

- + P_i : Mức thù lao tháng của từng người (Triệu đồng/người/tháng)
- + Q_{pc} : Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, KSV và Thư ký năm 2023
- + H_{cdtti} : Hệ số thù lao của các chức danh thực tế.

Trường hợp mức thù lao quyết toán cho từng chức danh thấp hơn mức thù lao kế hoạch đã tạm ứng thì thù lao quyết toán năm 2023 được tính bằng mức đã tạm ứng.

3. Tiền lương và phúc lợi khác đối với Trưởng ban kiểm soát chuyên trách:

3.1. Tình hình chi trả thù lao đối với TB Kiểm soát chuyên trách năm 2022:

- Tổng quỹ tiền lương và phúc lợi khác năm 2022 phải trả Trưởng ban kiểm soát chuyên trách đã hạch toán vào chi phí là 192.000.000 đồng. Tính đến ngày 31/12/2022, Công ty đã chi trả lương hàng tháng và các khoản bổ sung thu nhập cho TB kiểm soát chuyên trách tổng cộng 123.700.000 đồng. Số tiền còn lại là 68.300.000 đồng được quyết toán trước thời điểm 31/3/2022.

(Số liệu quyết toán chi tiết tại Biểu 03).

- Ngoài ra, Công ty đã chi tiền thưởng cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách từ Quỹ thưởng Người quản lý Công ty theo quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng và Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty. Tổng số tiền chi thưởng là: 33.519.930 đồng (Quyết toán quỹ tiền thưởng Người quản lý Công ty năm 2021).

3.2. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền thưởng năm 2023 đối với TB Kiểm soát Công ty:

- Năm 2023, Công ty dự kiến chi trả thù lao cho TB kiểm soát làm việc Chuyên trách tại Công ty với mức bình quân là 16.000.000 đồng/tháng. Trong đó bao gồm: tiền lương và phúc lợi khác (nếu có). Ngoài ra, Trưởng ban kiểm soát được chi tiền ăn ca theo ngày công đi làm thực tế hàng tháng.

- Nguồn chi trả thu nhập cả năm (= 16.000.000 đồng x 12 tháng) được hạch toán vào chi phí SXKD năm 2023 và thuộc Quỹ lương Người quản lý Công ty. Tiền ăn ca được hạch toán trong giá thành của Công ty.

- Hàng tháng Công ty tạm chi trả tối đa 80% mức thu nhập bình quân nêu trên. Phần còn lại được sử dụng để chi bổ sung thu nhập các ngày Lễ, Tết cùng thời điểm chi cho người lao động Cơ quan và thanh quyết toán (chậm nhất 31/3/2024) trên cơ sở kết quả đánh giá của các Kiểm soát viên Công ty (có tham vấn ý kiến của HĐQT) về quá trình thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty năm 2023.

- Chế độ thưởng: áp dụng như Người quản lý chuyên trách khác theo quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng và Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty.

II. Tiền lương của Ban lãnh đạo điều hành Công ty:

1. Tình hình chi trả tiền lương năm 2022 đối với Ban lãnh đạo điều hành Công ty:

- Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ -VTTC - ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua ngày 26/4/2022, Quy chế tiền lương số 44/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 19/10/2021 của Hội đồng quản trị Công ty và Lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của Công ty (đã được kiểm toán), Công ty trích Quỹ tiền lương năm 2022 để chi trả cho các thành viên Ban lãnh đạo điều hành Công ty là: 2.574.650.000 đồng (Hai tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Công ty đã chi trả tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành Công ty tổng số tiền 1.584.753.776 đồng. Số tiền lương còn lại của năm 2022 Công ty còn phải chi trả cho các thành viên Ban lãnh đạo điều hành là 989.896.224 đồng. Chi tiết như sau:

Số TT	Chức danh	Số lượng (người)	Số tháng	Tiền lương trích trong giá thành năm 2021 (đồng)	Số đã chi trả (đồng)	Số còn lại (đồng)
A	B	C	I	2	3	4=2-3
1	Giám đốc Công ty	01	12	584.186.863	349.699.133	198.487.730
2	Các PGĐ Công ty	04	39,5	1.581.504.228	956.079.345	625.424.883
3	Kế toán trưởng	01	12	444.958.909	278.975.298	165.983.611
	Cộng			2.574.650.000	1.584.753.776	989.896.224

2. Kế hoạch chi trả tiền lương đối với Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2023:

Quỹ lương kế hoạch năm 2023 của Ban lãnh đạo điều hành Công ty được xây dựng căn cứ Quy chế tiền lương số 44/QĐ-VTTC-HĐQT của HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2023 như sau:

Số TT	Chức danh	Số lượng (người)	Số tháng	Mức lương người/tháng (theo Quy chế 44)	Tiền lương KH năm 2022 (đồng)
A	B	1	2	3	$4=1 \times 2 \times 3$
1	Giám đốc Công ty	01	12	35.000.000	420.000.000
2	Các PGĐ Công ty	03	36	31.000.000	1.116.000.000
3	Kế toán trưởng C/ty	01	12	28.000.000	336.000.000
	Cộng				1.872.000.000

Hàng tháng, Công ty tạm ứng tối đa 80% tiền lương kế hoạch cho Ban lãnh đạo điều hành Công ty trên cơ sở Quỹ lương kế hoạch nêu trên.

Tổng quỹ lương thực hiện năm 2023 được tính trên cơ sở quỹ lương kế hoạch năm 2023 và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty (Lợi nhuận Công ty đã được kiểm toán) và tỷ lệ (%) Lợi nhuận thực hiện năm (năm 2023) so với Lợi nhuận kế hoạch (năm 2023); được quyết toán chậm nhất 31/3/2024.

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua làm cơ sở để thực hiện.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- P.TCHC, KTTC, KHĐT;
- Lưu TkHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

**BẢNG QUYẾT TOÁN THÙ LAO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 15/BC-VTTC-HĐQT ngày 31 tháng 3 năm 2023)

Số TT	Chức danh	Chức vụ	Hệ số thù lao	Số tháng	Thù lao năm 2022 (đồng)	Số đã chi trả (đồng)	Số còn lại (đồng)
A	B	C	1	2	3	4	5=3-4
1	Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty	Chủ tịch HĐQT	1,00	12	100.934.307	64.800.000	36.134.307
2		Kiểm soát viên	0,85	12	85.794.161	55.200.000	30.594.161
3	Nguyễn Đoàn Trang	Ủy viên HĐQT	0,85	12	85.794.161	55.200.000	30.594.161
4	Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên HĐQT	0,85	12	85.794.161	55.200.000	30.594.161
5	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên HĐQT	0,85	12	85.794.161	55.200.000	30.594.161
6	Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên HĐQT	0,85	8	28.598.054	18.400.000	10.198.054
7	Phan Thị Hằng	Ủy viên HĐQT	0,85	4	57.196.107	36.800.000	20.396.107
8	Phan Thành Chung	Kiểm Soát Viên	0,85	12	85.794.161	55.200.000	30.594.161
9	Ngô Thị Minh	Thư ký Công ty	0,75	12	75.700.727	50.400.000	25.300.727
	Tổng số		7,7		691.400.000	446.400.000	245.000.000

Ghi chú: Thù lao UV HĐQT Công ty trả bà Phan Thị Hằng được tính đến hết tháng 4/2022. Thù lao UV HĐQT Công ty trả ông Nguyễn Thanh Tùng được tính từ tháng 5/2022.

Lập biểu


Nguyễn Mạnh Trường

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Trần Chí Thành

BẢNG KẾ HOẠCH TẠM ỨNG THÙ LAO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ NĂM 2023
 (Kèm theo Báo cáo số: *15* /BC-VTTC-HĐQT ngày *31* / 03 /2023)

Số TT	Chức danh	Số người	Số tháng	THÙ LAO KẾ HOẠCH 2023	
				Mức thù lao /tháng (đ)	Tổng thù lao 12 tháng (đ)
A	B	1	2	3	$4=3*2*1$
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.400.000	64.800.000
2	Ủy viên HĐQT	4	12	4.600.000	220.800.000
3	Kiểm soát viên	2	12	4.600.000	110.400.000
4	Thư ký Công ty	1	12	4.200.000	50.400.000
	Tổng số	8			446.400.000

Ghi chú:

- Mức thù lao trên là mức tối thiểu năm 2023 Công ty phải chi trả và được tạm ứng cho cá nhân hàng quý.
- Thù lao cả năm được quyết toán trên cơ sở Lợi nhuận thực hiện cả năm theo 02 công thức quy định tại Mục 2 của Báo cáo.
- Tổng số tiền Thù lao thực hiện của năm 2023 sẽ được báo cáo chi tiết với cổ đông trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Lập biểu



Nguyễn Mạnh Cường

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thế Thành

**BẢNG CHI TRẢ THÙ LAO
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT CHUYÊN TRÁCH NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số *15* /BC-VTTC-HĐQT ngày *31* tháng 03 năm 2023)

Số TT	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng nguồn năm 2022	192.000.000	
2	Số tiền đã chi	123.700.000	
2.1	Tiền lương hàng tháng	110.000.000	
2.2	Bổ sung thu nhập các ngày Lễ, Tết	13.700.000	
3	Nguồn năm 2022 còn lại (= 1-2)	68.300.000	

Lập biểu



Nguyễn Mạnh Cường

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thế Thành

Số: 16 /TTr-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 3/ tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17/10/2004; Sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27/4/2021;

Căn cứ tình hình hoạt động SXKD toàn Công ty, để việc mở rộng ngành nghề kinh doanh đúng pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển đa ngành nghề của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua các nội dung sau đây:

I - Bổ sung 14 ngành nghề kinh doanh mới:

1. Liên quan đến công tác phục vụ TKV tại toàn nhà văn phòng mới, ngoài việc tiếp tục thực hiện theo Hợp đồng dịch vụ ký hàng năm với TKV, với mong muốn triển khai phục vụ toàn diện đáp ứng trọn gói các tiêu chuẩn yêu cầu của Toà nhà văn phòng, Công ty dự kiến bổ sung các mã ngành nghề sau:

- Mã ngành 5630: Dịch vụ phục vụ đồ uống

Chi tiết gồm: Quán cà phê, giải khát. Dịch vụ phục vụ đồ uống khác (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).

(Mã ngành kinh doanh có điều kiện về PCCC, ATVSTP)

- Mã ngành 6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Đã có mã ngành. Chi bổ sung thêm chi tiết ngành nghề:

+ Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở

+ Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở

- Mã ngành 8010: Hoạt động bảo vệ tư nhân

Chi tiết gồm:

+ Việc cung cấp các dịch vụ sau: dịch vụ tuần tra và bảo vệ, nhận và chuyển tiền, hóa đơn hoặc các tài sản có giá trị khác với người và thiết bị bảo vệ đi kèm những tài sản trên trong quá trình di chuyển.

+ Dịch vụ xe bọc thép; Dịch vụ vệ sĩ; Dịch vụ máy dò tìm; Dịch vụ in dấu vân tay; Dịch vụ bảo vệ an toàn.

(Mã ngành kinh doanh có điều kiện về An ninh trật tự)

- Mã ngành 5225: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ

Chi tiết gồm: Hoạt động quản lý, trông giữ tại các bãi, điểm đỗ ô tô, xe máy, các phương tiện đường bộ khác.

(Mã ngành kinh doanh có điều kiện về PCCC, Vệ sinh môi trường, An ninh trật tự)

* **Ghi chú:** Đối với các mã ngành kinh doanh có điều kiện như đã trình bày, sau khi được HĐQT, ĐHCĐ 2023 chấp nhận thông qua, Công ty sẽ triển khai sửa đổi bổ sung ĐKKD để có căn cứ thực hiện việc xin cấp phép theo đúng trình tự, thủ tục của các cơ quan quản lý trực tiếp liên quan đến các ngành nghề kinh doanh, nhằm đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Liên quan đến hoạt động kinh doanh thương mại, căn cứ nhu cầu thị trường, năng lực và kế hoạch kinh doanh của Công ty; tận dụng đội ngũ CBNV kỹ thuật tay nghề cao, với mong muốn cung cấp trọn gói dịch vụ vật tư thiết bị và sửa chữa, bảo dưỡng; mở rộng và phát triển các thị trường



cung cấp trọn gói dịch vụ vật tư thiết bị và sửa chữa, bảo dưỡng; mở rộng và phát triển các thị trường tiềm năng trong TKV; tạo điều kiện đẩy mạnh SXKD tăng doanh thu/GTSX, đảm bảo thu nhập cho người lao động, Công ty dự kiến bổ sung các mã ngành nghề sau:

- Mã ngành 3312: Sửa chữa máy móc, thiết bị.

Chi tiết gồm: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp như mài hoặc lắp đặt lưỡi và răng cưa máy móc công nghiệp hoặc thương mại hoặc cung cấp dịch vụ hàn sửa chữa (ví dụ như động cơ); sửa chữa máy móc thiết bị công nghiệp, nông nghiệp và các máy móc nặng khác (ví dụ thiết bị bóc dỡ vật liệu và xe nâng, các công cụ máy, thiết bị làm lạnh thương mại, thiết bị xây dựng và máy móc khai thác mỏ), bao gồm cả máy móc thiết bị của ngành 28 (Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu).

- Mã ngành 3314: Sửa chữa thiết bị điện

Chi tiết gồm: Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt; Sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện và bộ mô tơ máy phát điện; Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyên đổi; Sửa chữa và bảo dưỡng các role và bộ điều khiển công nghiệp; Sửa chữa và bảo dưỡng pin và ắc quy; Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng; Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện.

- Mã ngành 3315: Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).

Chi tiết gồm: Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị vận tải của ngành 30 (Sản xuất phương tiện vận tải khác), trừ mô tô và xe đạp. Tuy nhiên, việc đóng lại hoặc đại tu tại nhà máy tàu thủy, đầu máy, ô tô và máy bay được phân vào ngành 30 (Sản xuất phương tiện vận tải khác); Sửa chữa và bảo dưỡng định kỳ tàu thuyền; Sửa chữa và bảo dưỡng thuyền giải trí; Sửa các đầu máy xe lửa và toa xe (loại trừ việc làm mới hoặc chuyên đổi); Sửa chữa và bảo dưỡng máy bay (loại trừ việc chuyên đổi, khảo sát và đại tu, làm mới); Sửa chữa và bảo dưỡng các động cơ máy bay; Sửa chữa xe ngựa và xe kéo bằng súc vật; Sửa chữa ghe xuồng.

- Mã ngành 4321: Lắp đặt hệ thống điện

Chi tiết gồm:

+ Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. Cụ thể: Dây dẫn và thiết bị điện; Đường dây thông tin liên lạc; Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học; Đĩa vệ tinh; Hệ thống chiếu sáng; Chuông báo cháy; Hệ thống báo động chống trộm; Tín hiệu điện và đèn trên đường phố; Đèn trên đường băng sân bay.

+ Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình.

- Mã ngành 2592: Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại

Chi tiết gồm: Mạ, đánh bóng kim loại; Xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; Phun cát, trộn, làm sạch kim loại; Nhuộm màu, chạm, in kim loại; Phủ á kim như: Tráng men, sơn mài...Mài, đánh bóng kim loại; Khoan, tiện, nghiền, mài, bào, đục, cưa, đánh bóng, hàn, nối...các phần của khung kim loại; Cắt hoặc viết lên kim loại bằng các phương tiện tia laser.

- Mã ngành 4511: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác

Chi tiết gồm: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) loại mới và loại đã qua sử dụng:

- Mã ngành 4520: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.

Chi tiết gồm: Sửa chữa, bơm vá săm, lốp lắp đặt hoặc thay thế,

- Mã ngành 4530: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá).

Chi tiết gồm: + Bán buôn các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác như: Săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác...

+ Bán lẻ, kể cả hoạt động bán qua đơn đặt hàng với bưu điện hoặc internet các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô con loại 9 chỗ ngồi trở xuống như: Săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác...

1012
NG T
Ổ PHẦN
I VÀ THƯƠNG
NACOM
IẤY - T

- Mã 2394: Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao

Chi tiết gồm: Sản xuất, chế biến vôi công nghiệp; sản xuất, chế biến xi măng, thạch cao, dolomit, bột nhẹ.

- Mã 7490: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

Chi tiết gồm: Tư vấn về chuyển giao công nghệ.

(Mã ngành kinh doanh có điều kiện về chứng nhận ISO, giấy phép sở hữu công nghiệp).

II - Sửa đổi Điều lệ Công ty:

2.1. Bổ sung vào danh mục các ngành nghề kinh doanh ghi tại Khoản 2 – Điều 4 Điều lệ Công ty hiện hành: Tên và Mã của 14 ngành nghề kinh doanh đã được ĐHĐCĐ xem xét thông qua theo Chi tiết tại Phần I của Tờ trình này. Cụ thể gồm:

1. Mã ngành 5630: Dịch vụ phục vụ đồ uống
2. Mã ngành 6810: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
3. Mã ngành 8010: Hoạt động bảo vệ tư nhân
4. Mã ngành 5225: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ
5. Mã ngành 3312: Sửa chữa máy móc, thiết bị.
6. Mã ngành 3314: Sửa chữa thiết bị điện
7. Mã ngành 3315: Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).
8. Mã ngành 4321: Lắp đặt hệ thống điện
9. Mã ngành 2592: Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại
10. Mã ngành 4511: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
11. Mã ngành 4520: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.
12. Mã ngành 4530: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đầu giá).
13. Mã 2394: Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
14. Mã 7490: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu

2.2. Giao cho Giám đốc Công ty hoàn thiện các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu trên và ban hành bản Điều lệ mới, thay thế bản Điều lệ do ĐHĐCĐ thông qua ngày 27/4/2021.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý cho hoạt động SXKD của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu Hs ĐH, T.ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Khắc Thành



Số: 17/TTr-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Căn cứ:

Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin (Công ty); Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành theo Quyết định số 24/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 28/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty xem xét các nội dung sau đây:

1. Thông qua Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của bà Nguyễn Đoan Trang:

- HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020 - 2025) được ĐHĐCĐ bầu ra tại phiên họp thường niên năm 2020 gồm 05 thành viên có tên sau đây:

- + Ông Trần Thế Thành – Chủ tịch HĐQT
- + Bà Nguyễn Đoan Trang – Ủy viên HĐQT
- + Bà Nguyễn Quỳnh Phương – Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Ủy viên HĐQT
- + Bà Phan Thị Hằng – Ủy viên HĐQT

- Năm 2022, do có một số biến động về nhân sự HĐQT, tại phiên họp thường niên năm 2022, ĐHĐCĐ đã tiến hành thủ tục bầu thành viên mới và nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2020 -2025 đã được kiện toàn lại, gồm các thành viên có tên như sau:

- + Ông Trần Thế Thành – Chủ tịch HĐQT
- + Bà Nguyễn Đoan Trang – Ủy viên HĐQT
- + Bà Nguyễn Quỳnh Phương – Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Thanh Tùng – Ủy viên HĐQT

- Nay bà Nguyễn Đoan Trang gửi Đơn xin từ nhiệm chức vụ ủy viên HĐQT vì lý do cá nhân. Căn cứ Điều lệ của Công ty, sau khi xem xét nguyện vọng cá nhân của bà Nguyễn Đoan Trang, HĐQT chấp thuận Đơn từ nhiệm của bà Trang, đồng thời báo cáo ĐHĐCĐ thông qua việc từ nhiệm của bà Trang.

2. Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025):

Theo quy định tại Điều 26 Điều lệ hiện hành của Công ty: sau khi Đơn từ nhiệm được thông qua, bà Trang không còn tư cách thành viên HĐQT Công ty. Để đảm bảo đủ nhân sự cần thiết cho HĐQT thực hiện tốt quyền hạn và nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo của nhiệm kỳ, đồng thời đảm bảo cơ cấu tổ chức của HĐQT Công ty phù hợp với Điều lệ hiện hành của Công ty và các quy định của pháp luật về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ Công ty phương án kiện toàn nhân sự HĐQT tại cuộc họp thường niên năm 2023 như sau:

- a) Hình thức thực hiện: tiến hành thủ tục ứng cử/đề cử và bỏ phiếu bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT;

b) Cơ cấu Hội đồng quản trị sau khi kiện toàn cần đáp ứng các tiêu chí:

- Đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty và có xét yếu tố về giới tính.

- Đảm bảo có tối thiểu 1/3 thành viên HĐQT không điều hành (*Khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán*).

c) Tiêu chuẩn ứng cử viên HĐQT dự kiến bổ sung:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- Ứng viên có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không được là Người điều hành Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin;

d) Quyền ứng cử/đề cử ứng viên: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT; nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên; nắm giữ từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 ứng cử viên; nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa 03 ứng cử viên; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

đ) Hồ sơ ứng cử/đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV gồm có:

- Đơn ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02A/DLT) hoặc

- Đơn đề cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02B/DLT);

- Bản Tóm tắt lý lịch (Theo mẫu 03/DLT);

- Bản sao có chứng thực các văn bản chứng minh ứng viên đủ tiêu chuẩn.

- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

e) Thời hạn nộp hồ sơ ứng viên: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi Đơn ứng cử, đề cử thành viên HĐQT Công ty (theo mẫu đính kèm Tờ trình này) về Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên Công ty **trước 11h00 ngày 21/4/2023**.

f) Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT được gửi cho cổ đông cùng các tài liệu trình ĐHĐCĐ theo Thông báo mời họp.

g) Phương thức thực hiện: Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. 01 ứng viên đạt được số phiếu bầu cao nhất tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 sẽ là thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV kể từ thời điểm ĐHĐCĐ biểu quyết công nhận kết quả bầu cử đến khi HĐQT nhiệm kỳ IV kết thúc hoạt động.

Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua các nội dung nêu trên và tổ chức việc bầu cử một (01) thành viên HĐQT mới thay thế bà Nguyễn Đoàn Trang theo trình tự thủ tục quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin hiện hành.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu TkHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)
(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

- Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông.....
- Số CMND: cấp ngày :/...../..... tại :
- Địa chỉ liên lạc:.....
- Hiện đang sở hữucổ phần phổ thông của Công ty, chiếm% tổng số cổ phần phổ thông của Quý Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn ứng cử này và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025).

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2023

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- *Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)*
- *Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên*
- *Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)

(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông và/ hoặc đại diện cho cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông/ Đại diện cổ đông	CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Chiếm (%)/ Tổng số CP Cty	Ký tên
A	B	C	D	E= Cột D/2.500.056CP	F
1					
2					
3					
4					
5					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung/thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2025), Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau đây làm **ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025):**

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Số CP sở hữu (nếu có)
1					

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề cử và và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành của công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025) do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường

niên 2023.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Người/Đại diện nhóm đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

1123
B T
HÀN
HƯƠNG
OMI
TP.

Ảnh chân
dung
4 x 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(TÓM TẮT)

Họ và tên:..... Vị trí ứng cử/đề cử: TV Hội đồng quản trị
 Ngày/tháng/Năm sinh:..... Giới tính:.....Dân tộc:.....
 Số CMTND:.....Ngày cấp.....Nơi cấp:.....
 Quê quán:.....
 Địa chỉ thường trú:.....
 Nơi ở hiện nay:.....
 Điện thoại liên lạc: Số ĐTDD :..... Điện thoại cố định:.....
 Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....

Quá trình công tác: *(Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)*

.....

Chức vụ, nơi công tác hiện nay:.....

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:

- + Số cổ phần cá nhân sở hữu:.....CP
- + Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có).....CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):

(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có).....

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....thángnăm 2023

Người khai
(Ký ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Căn cứ ban hành:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 27/4/2021;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành kèm theo quyết định số 24/QĐ-VTTC-HĐQT ngày 28/4/2021 của HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin;

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được ban hành và áp dụng nhằm đảm bảo việc đề cử, ứng cử và bầu bổ sung/thay thế Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại-Vinacomin nhiệm kỳ IV (2020-2025) được thực hiện theo đúng qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty.

1.2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung/thay thế thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin nhiệm kỳ IV tại phiên họp thường niên năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

1.3. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 24/3/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp), thành viên Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu và tập thể, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

2.1. Quyền của các cổ đông

- Cổ đông, đại diện cổ đông đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 4 của Quy chế này có quyền tự ứng cử hoặc đề cử người có đủ tiêu chuẩn để tham gia HĐQT nhiệm kỳ IV trước khi Đại hội chốt danh sách ứng viên.

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 đều được nhận một Tờ phiếu bầu cử Thành viên HĐQT (theo mẫu 04/DLT). Trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà người đó nắm giữ hoặc đại diện và số phiếu tương ứng được sử dụng để bầu.

2.2. Nghĩa vụ của các cổ đông

- Tuân thủ nghiêm túc các điều kiện ứng cử, đề cử và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;

- Cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông khi được phát Tờ phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần và Tổng số phiếu biểu quyết ghi trên Tờ phiếu đó, nếu có sai sót về thông tin, phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu;
- Tôn trọng kết quả bỏ phiếu.

Chương II **QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ** **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên HĐQT Công ty

3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV cần bầu bổ sung/thay thế là 01 người

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên HĐQT:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

Điều 4. Điều kiện ứng cử, đề cử vào HĐQT

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT;
- + Năm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng cử viên;
- + Năm giữ từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 ứng cử viên; năm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa 03 ứng cử viên;
- + và nếu năm giữ từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên..
- Trường hợp số ứng viên do các cổ đông đề cử hoặc ứng cử không đủ thì HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử cho đủ.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên HĐQT

- Bản gốc Đơn ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02A/DLT);
- Bản gốc Đơn đề cử vào chức danh thành viên HĐQT (Theo mẫu 02B/DLT);
- Bản gốc Sơ yếu lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu 03/DLT;
- Bản sao hợp lệ các văn bản chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội sẽ xác minh, lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ biểu quyết chốt danh sách ứng viên.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử nộp cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin trước ngày khai mạc phiên họp tối thiểu 05 ngày để Ban tổ chức thẩm định thông tin về ứng viên.

Trường hợp chưa kịp cung cấp các tài liệu hợp lệ theo thời hạn trên, người đề cử/ứng cử phải gửi hồ sơ cho Chủ tọa trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách ứng viên và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã khai trong hồ sơ.

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

8.1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu được Công ty in thống nhất theo mẫu 04/DLT (kèm theo quy chế này), có đóng dấu Công ty trên góc trái.
- Trên Phiếu bầu ghi rõ Tên cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết (tính theo phương thức dồn phiếu); Danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC;
- Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được phát Phiếu bầu thành viên HĐQT theo mã số tham dự.

8.2. Ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho ứng cử viên mà mình lựa chọn vào ô trống tương ứng trên Phiếu bầu. Nếu không bầu cho người nào thì đánh dấu (x) vào dòng tương ứng với tên người đó.
- Trường hợp ghi sai, cần ghi lại, cổ đông đề nghị với Chủ tọa chỉ đạo Ban kiểm phiếu đổi ngay Phiếu bầu khác trước khi hòm phiếu được mang đi;
- Ký tên vào vị trí qui định trên Phiếu bầu để xác nhận việc thực hiện bầu.

8.3. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra theo đúng mẫu quy định và có dấu của Công ty;
- Phiếu ghi Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên tại mục III bằng hoặc ít hơn Tổng số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ tại mục II ;
- Phiếu bầu tối đa không quá 01 (một) ứng viên;
- Phiếu có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

8.4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Ban kiểm phiếu phát ra, phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu không bầu cho ai hoặc bầu quá số người qui định;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho ứng cử viên (tại mục III) vượt quá tổng số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông đó (tại mục II) ;
- Phiếu không có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

Điều 9. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu; cách thức thực hiện cụ thể theo Phụ lục đính kèm Quy chế này.
- Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả cổ phần sở hữu và cổ phần đại diện) nhân với số lượng thành viên Thành viên HĐQT cần bầu (là 01 người). Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho 01 (một) ứng cử viên hoặc không dồn hết phiếu cho ứng viên nào.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

10.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu Thành viên HĐQT, bao gồm: Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Thẻ lệ bầu cử, danh sách ứng viên, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn cách ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

10.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu trong khoảng thời gian do Chủ tọa qui định;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

- Phiếu được niêm phong, giao cho Chủ tọa đại hội sau khi công bố kết quả.

Điều 11. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên HĐQT

- Người trúng cử vào HĐQT là 01 người có số phiếu bầu cao nhất trong số các ứng viên trong danh sách bầu cử ;

- Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên HĐQT do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- + Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự họp, số cổ phần sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết tại phiên họp này (số phiếu biểu quyết);
- + Danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua để bầu xếp theo thứ tự ABC;
- + Tổng số tờ phiếu phát ra, tổng số tờ phiếu thu về và số phiếu biểu quyết tương ứng;
- + Tổng số tờ phiếu hợp lệ, không hợp lệ và số phiếu biểu quyết tương ứng;
- + Số phiếu biểu quyết, tỉ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên/Tổng số phiếu biểu quyết tại đại hội;

+ Họ tên thành viên trúng cử

+ Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Quy chế này gồm có 14 điều do Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty, được áp dụng đối với việc ứng cử, đề cử và bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020-2025).

Quy chế này có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua đến khi thực hiện xong việc bầu cử Thành viên HĐQT Công ty tại phiên họp thường niên năm 2023 của ĐHĐCĐ.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu Hsơ ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thế Thành

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)
(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ
Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

- Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông.....
- Số CMND: cấp ngày :/...../..... tại :
- Địa chỉ liên lạc:.....
- Hiện đang sở hữucổ phần phổ thông của Công ty, chiếm% tổng số cổ phần phổ thông của Quý Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn ứng cử này và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung/thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025).

Trân trọng./.

....., ngàytháng..... năm 2023

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cần trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 - 2025)

(Tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông và/ hoặc đại diện cho cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông/ Đại diện cổ đông	CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu	Chiếm (%)/ Tổng số CP Cty	Ký tên
A	B	C	D	E= Cột D/2.500.056CP	F
1					
2					
3					
4					
5					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hiện hành, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung/thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2025), Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau đây làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ IV (2020 – 2025):

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Số CP sở hữu (nếu có)
1					

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề cử và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành của công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025) do ĐHCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2023.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Người/Đại diện nhóm đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ảnh chân dung

4 x 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(TÓM TẮT)

Họ và tên:..... Vị trí ứng cử/đề cử: TV Hội đồng quản trị
 Ngày/tháng/Năm sinh:..... Giới tính..... Dân tộc:.....
 Số CMTND:..... Ngày cấp..... Nơi cấp:.....
 Quê quán:.....
 Địa chỉ thường trú:.....
 Nơi ở hiện nay:.....
 Điện thoại liên lạc: Số ĐTDD :..... Điện thoại cố định:.....
 Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....

Quá trình công tác: *(Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)*

.....

Chức vụ, nơi công tác hiện nay:.....

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:

+ Số cổ phần cá nhân sở hữu:.....CP
 + Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có).....CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):

(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có).....

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....thángnăm 2023

Người khai

(Ký ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN NHIỆM KỶ IV (2020-2025)

I. Số thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV cần bầu bổ sung: 01 người

II. Thông tin đại biểu tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông/Đại diện cổ đông:
- Mã số tham dự:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (có quyền biểu quyết):
- Tổng số phiếu biểu quyết: (= số CP sở hữu và đại diện x 1)

III. Nội dung bầu cử:

Số TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1		
2		
3		
	Tổng cộng	

Ghi chú: + Cổ đông có quyền dồn hết toàn bộ số phiếu biểu quyết cho 01 ứng viên hoặc phân chia phiếu cho 02 ứng viên nhưng tổng cộng số phiếu biểu quyết tại mục III không được vượt quá tổng số phiếu được ghi tại mục II.

+ Không bầu cho ứng viên nào thì đánh dấu (X) vào ô "số phiếu biểu quyết" tương ứng với tên của ứng viên đó.

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2023

Người bỏ phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số: 02/BC-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
Hoạt động của Ban kiểm soát
và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, BGD điều hành
Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin năm 2022

1 - Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Hàng năm, Ban kiểm soát lập kế hoạch, thời gian làm việc kiểm soát định kỳ quý trong năm tại Chi nhánh và văn phòng công ty;

Phân công Công việc của từng thành viên của Ban, ngoài ra phối hợp cùng Ban khoán Công ty thực hiện đồng thời công việc của Ban;

Tham gia đầy đủ dự các cuộc họp trực tiếp/gián tiếp của HĐQT; Hội nghị sơ kết, tổng kết năm của Công ty.

Định kỳ kết quả sau kỳ làm việc, Ban kiểm soát đều tổng hợp theo nội dung đã tiến hành tại Công ty, kết quả làm việc thông đã thông qua Ban điều hành công ty/chi nhánh.

Đã đưa ra những ý kiến góp ý khi kiểm tra hoạt động tại Công ty, tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, phát hiện cảnh báo sớm rủi ro của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, bảo toàn vốn của Cổ đông và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Mọi tài liệu liên quan khi trình, gửi HĐQT của giám đốc công ty cũng đồng thời cùng lúc tới các thành viên BKS. Tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp HĐQT đã được thư ký công ty gửi tới các thành viên BKS trước khi diễn ra cuộc họp của HĐQT tương đối kịp thời đúng quy định.

Ban kiểm soát đã phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo điều hành, các phòng ban trong Công ty và các Chi nhánh, góp phần để hoạt động của ban hoàn thiện và đạt kết quả tốt trong năm.

Năm 2022 Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông Công ty và người lao động về mọi hoạt động của thành viên HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc thực thi Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị nội bộ Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Ban kiểm soát tự kiểm điểm trong năm 2022 đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, có được kết quả trên ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, còn có sự phối hợp của các thành viên HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành, các phòng chức năng quản lý của công ty, các Chi nhánh và của các cổ đông.

2. Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty:

Ban kiểm soát đã bám sát hoạt động của HĐQT; Tham dự các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến phân tích, đánh giá khách quan đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, đảm bảo các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua không trái với Điều lệ, thực tế của Công ty. Cụ thể:

Biên bản, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT bằng hình thức trực tiếp/thông qua văn bản xin ý kiến đều được Thư ký công ty gửi tới Ban kiểm soát.

HĐQT duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất đảm bảo chương trình, thành viên dự họp, thường tập trung các nội dung chủ yếu tạo hành lang pháp lý để Ban lãnh đạo điều hành thực hiện triển khai nghị quyết của HĐQT, chủ yếu ở những công việc:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ; hoàn thiện nâng cao các mặt hoạt động quản lý phục vụ điều hành của Công ty.

- Công tác chuẩn bị cho tổ chức Họp ĐHCĐ Cổ đông thường niên.

- HĐQT thông qua việc ủy quyền cho giám đốc công ty, chi nhánh ký các hợp đồng kinh doanh, tín dụng, vay vốn, thế chấp tài sản, bảo lãnh, mở L/C có giá trị $\geq 35\%$ tổng tài sản tại các Ngân hàng thương mại

- Ủy quyền cho giám đốc Chi nhánh thực hiện tự chủ trong hạn mức giám đốc công ty ủy quyền: Quyền bảo lãnh bảo hành sản phẩm, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh tiền ứng trước với các ngân hàng; Để thực hiện các gói thầu, các hợp đồng kinh tế với các hợp đồng liên quan do Giám đốc Công ty ủy quyền trong năm.

- Nghị quyết bổ sung thay thế kế hoạch Đầu tư điều chỉnh hạng mục đầu tư thành Cải tạo tầng 1 nhà ăn hội trường – Khách sạn Vân Long thành Nhà hàng Hải sản Vân Long phục vụ nhu cầu ẩm thực tại thị trường Cẩm Phả.

- HĐQT đã thông qua, thống nhất về bổ sung giám đốc Công ty, thay giám đốc nghi chế độ.

3. Kết quả hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty:

3.1 Hoạt động SXKD:

Công ty năm 2022 đã có nhiều chuyển biến tích cực ở lĩnh vực Du lịch lữ hành. Đặc biệt quý II và quý III số đoàn khách tăng mạnh khi Việt Nam chính thức mở cửa đón khách Quốc tế kể từ 15/3/2022. Kinh doanh thương mại gặp nhiều khó khăn do sự biến động về tỷ giá, lãi suất; giá vật tư, thiết bị đầu vào, chi phí vận chuyển tăng cao trong khi giá bán chưa thể điều chỉnh tăng tương ứng do đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện SXKD của Công ty.

Tuy vậy với sự chỉ đạo linh hoạt, sát sao của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty cùng sự chủ động, ứng biến nhanh của các Đơn vị/Bộ phận đã đem lại kết quả hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra năm 2022, thu nhập của toàn thể NLĐ Công ty ổn định, đời sống tinh thần có nhiều cải thiện, kết quả như bảng tổng hợp sau đây:

10010
CÔNG
CỔ PH
LỊCH VÀ T
VINAC
GIẤY -

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHCĐ 2022	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện so với	
				Năm 2021	Năm 2022	KH ĐHCĐ	Năm 2021
1	Doanh thu	Triệu đ	1,152,350	1,056,666	1,394,849	121.04	132.00
2	Giá trị sản xuất	Triệu đ	50,503	55,462	57,244	113.35	103.21
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	6,800	8,139	12,768	187.76	156.87
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	8	8	100.00	100.00
5	Đơn giá lương(đ/1000đ GTSX)	Đồng	400	394	400	100.00	101.52
6	Tổng quỹ tiền lương	Triệu đ	62,651	62,941	64,956	103.68	103.20
	+ Người quản lý	Triệu đ	2,436	3,404	2,767	113.59	81.29
	+ Người lao động	Triệu đ	60,215	59,537	62,189	103.28	104.45
7	Lao động bình quân trong danh sách	Người	632	627	625	98.91	99.74
	+ Người quản lý	Người	7	7	6.3	90.00	93.89
	+ Người lao động	Người	625	620.0	619	99.01	99.81
8	Tiền lương bình quân trong Z	Triệu đ	8.26	8.37	8.66	104.82	103.47
	+ VCQL	Triệu đ	29.00	42.28	36.60	126.21	86.58
	+ Người lao động	Triệu đ	8.03	8.00	8.37	104.31	104.66
9	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đ	25,808	3,757	2,282	8.84	60.74

3.2 Thực hiện kế hoạch ĐTXD năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ – VTTC – ĐHCĐ và thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB của công ty năm 2022:

Kế hoạch ĐTXDCB năm 2022 của Công ty được ĐHCĐ thông qua trong phiên họp thường niên năm 2022 có tổng giá trị 25.808 triệu đồng (Trong đó: Công trình khởi công mới: 25.458 tr.đ và dự phòng: 350 tr.đ, bao gồm 11 hạng mục. Do các dự án của Công ty thời gian triển khai ngắn và gắn liền với tình hình SXKD nên Công ty đã chủ động cân đối năng lực tài chính, biến động của thị trường để trình HĐQT phê duyệt triển khai kế hoạch đầu tư năm 2022 cho phù hợp với năng lực tài chính của Công ty và mang lại hiệu quả tích cực ngay trong giai đoạn nhiều biến động hiện nay.

- Dự án Tổ hợp dịch ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin đã được hội đồng quản trị phê duyệt triển khai tại nghị quyết số 26/2022/NQ-VTTC-HĐQT ngày 17/11/2022 và kế hoạch hoàn thành trong quý IV/2022. Công ty đã triển khai công tác đấu thầu lựa chọn đơn vị thi công dự án, tuy nhiên do tiến độ bàn giao mặt bằng của TKV bị chậm dẫn đến dự án sẽ được chuyển tiếp sang năm 2023.

- Dự án sửa chữa cải tạo hội trường tiệc cưới khách sạn Vân Long: Sau khi xem xét các yếu tố hiệu quả dự án, Chi nhánh Vân Long đã có văn bản xin điều chỉnh hạng mục đầu tư thành Cải tạo tầng 1 nhà ăn hội trường – Khách sạn Vân Long thành Nhà hàng Hải sản Vân Long phục vụ nhu cầu ẩm thực tại thị trường Cẩm Phả. Công ty đã lập dự án và trình HĐQT phê duyệt đầu tư tại nghị quyết số 22/2022/NQ-VTTC-HĐQT ngày 16/9/2022. Dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 21/12/2022, với giá trị hoàn thành bàn giao: 2,282 triệu đồng.

Qua quá trình giám sát hoạt động của HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành, Ban kiểm soát nhận xét như sau:

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với giám đốc công ty, ban điều hành công ty, các chức danh khác trong công ty thông qua ban hành nghị quyết giao kế hoạch SXKD, các quy chế quản trị nội bộ được sửa đổi bổ sung kịp thời phù hợp với thực tế điều hành tạo hành lang thông thoáng cho Ban lãnh đạo điều hành, công tác sắp xếp tổ chức nhân sự.

Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo điều hành có sự phân công công việc cụ thể tới từng thành viên cụ thể bằng văn bản. Giám đốc cùng các phó giám đốc chịu trách nhiệm từng lĩnh vực công việc cụ thể, đảm bảo tính chuyên nghiệp, phát huy thế mạnh của từng thành viên trong điều hành thực thi công việc được giao.

Giám đốc công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chức năng, quyền hạn nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, quy định của Quy chế quản trị nội bộ công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động, sáng tạo trong điều hành trong kinh doanh, quan tâm đến tâm tư nguyện vọng, đời sống của người lao động, khuyến khích động viên người lao động qua các quy chế lương thưởng hợp lý.

Từ đầu năm đến ngày 15/3/2022 Việt nam mở cửa đón khách du lịch trong và ngoài nước, Ban điều hành tiếp tục tìm việc làm mới cho những lao động thiếu việc làm như lao động thuộc các lĩnh vực du lịch, khách sạn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh sang việc làm mới, mọi người lao động trong công ty đoàn kết hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành kế hoạch SXKD, đảm bảo mọi người lao động có thu nhập ổn định.

Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành Điều lệ, quy chế, quy định của công ty, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, kết quả toàn công ty đã thành công hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 do ĐHĐCĐ thông qua.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và Giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban giám đốc điều hành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vincomin năm 2022.

Ban kiểm soát trân trọng báo cáo các Quý vị cổ đông xem xét thông qua trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Kính trình và báo cáo ĐHĐCĐ thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, Ban KS,
- Lưu Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Văn Kiệt

3 - C.T.C.P
MẠI
HÀ NỘI

Số: 03/BC-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

V/v Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin. Ban Kiểm soát công ty xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông công ty về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin.

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin lập, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO được phát hành tại báo cáo kiểm toán số 60/BC/BDO/2023 ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Ban kiểm soát Công ty thực hiện Thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2022, kết quả đánh giá như sau :

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHCĐ 2022	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện so với	
				Năm 2021	Năm 2022	KH ĐHCĐ	Cùng kỳ năm trước
1	Doanh thu	Triệu đ	1,152,350	1,056,666	1,394,849	121.04	132.00
2	Giá trị sản xuất	Triệu đ	50,503	55,462	57,244	113.35	103.21
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	6,800	8,139	12,768	187.76	156.87
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	8	8	100.00	100.00
5	Đơn giá lương(đ/1000đ GTSX)	Đồng	400	394	400	100.00	101.52
6	Tổng quỹ tiền lương	Triệu đ	62,651	62,941	64,956	103.68	103.20
	+ Người quản lý	Triệu đ	2,436	3,404	2,767	113.59	81.29
	+ Người lao động	Triệu đ	60,215	59,537	62,189	103.28	104.45
7	Lao động bình quân trong danh sách	Người	632	627	625	98.91	99.74
	+ Người quản lý	Người	7	7	6.3	90.00	93.89
	+ Người lao động	Người	625	620.0	619	99.01	99.81
8	Tiền lương bình quân trong Z	Triệu đ	8.26	8.37	8.66	104.82	103.47
	+ VCQL	Triệu đ	29.00	42.28	36.60	126.21	86.58
	+ Người lao động	Triệu đ	8.03	8.00	8.37	104.31	104.66
9	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đ	25,808	3,757	2,282	8.84	60.74

Kết thúc năm 2022, Công ty thực hiện hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch ĐHCĐ giao năm 2022.

Riêng kế hoạch Đầu tư xây dựng tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-VTTC-ĐHCĐ ngày 26/4/2022 đã đặt mục tiêu đầu tư 25,808 triệu đồng ; Tiến độ và kế hoạch triển khai một

số dự án triển khai năm 2022 ; Trong đó: Công trình khởi công mới: 25.458 tr.đ và dự phòng: 350 tr.đ, bao gồm 11 hạng mục.

Do các dự án của Công ty thời gian triển khai ngắn và gắn liền với tình hình SXKD nên Công ty đã chủ động cân đối năng lực tài chính, biến động của thị trường để trình HĐQT phê duyệt triển khai kế hoạch đầu tư năm 2022 cho phù hợp với năng lực tài chính của Công ty và mang lại hiệu quả tích cực ngay trong giai đoạn nhiều biến động hiện nay.

Thực hiện kế hoạch đầu tư 2,282 triệu đồng, bằng 8,84% kế hoạch (nếu kế hoạch điều chỉnh được ĐHCĐ thông qua tại phiên họp).

2. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty:

Nội dung thẩm định: Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

Về báo cáo kiểm kê tài sản thông qua các hồ sơ kiểm kê, nhìn nhận số lượng, chủng loại vật tư hàng hóa còn tồn kho để giám sát;

Về công nợ phải thu, nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2022 kiểm tra xác định về mức độ an toàn của từng khoản nợ phải thu, thông qua biên bản xác nhận nợ của khách nợ tại thời điểm 31/12/2022, đối với những khoản nợ chưa có biên bản đối chiếu nợ, nhưng còn nợ phải thu – Ban kiểm soát đã căn cứ kiểm tra chứng từ thu hồi nợ (Báo có, thu tiền mặt) đầu năm 2023;

Đối với các khoản nợ đã quá hạn thanh toán, theo báo cáo số liệu nợ quá hạn phát sinh từ năm 2021 về trước; năm 2022 Công ty không phát sinh nợ quá hạn thanh toán, đối với nợ quá hạn trước đây Công ty đã trích lập dự phòng đầy đủ các khoản nợ quá hạn, tuân thủ quy định của Bộ tài chính; Tổng nợ quá hạn đến thời điểm 31/12/2022 toàn công ty 14.357 triệu đồng, trong đó khoản nợ tại Công ty CP chế tạo máy 13.970 triệu đồng, nợ phải thu khác 387 triệu đồng.

Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Năm 2022, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan. Tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo quản trị của Công ty.

- Ban kiểm soát nhất trí với số liệu phản ánh trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán tại báo cáo kiểm toán số 60/BC/BDO/2023 ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Công ty TNHH kiểm toán BDO.

Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính năm 2022, báo cáo trước ĐHCĐ năm 2023 là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty.

3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2022:

3.1 Phân phối lợi nhuận năm 2021:

Tỷ lệ chi trả cổ tức, trích lập quỹ Đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế năm 2021 Công ty thực hiện theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2022 và phân chia vào năm tài chính 2022.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHCĐ 2022	Thực hiện
A	B	C	1	2
I	Lợi nhuận sau thuế 2021 chưa phân chia	Đồng	6.500.956.335	6.500.956.335
II	Lợi nhuận năm 2020 chưa phân chia	Đồng		
III	Lợi nhuận được phân chia (I + II)	Đồng	6.500.956.335	6.500.956.335
1	Trả cổ tức			
-	Vốn điều lệ	Đồng	25 000 560 000	25 000 560 000
-	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8	8
-	Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ chi trả	Đồng	2.000.044.800	2.000.044.800
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đó hết hạn được trừ vào lợi nhuận sau thuế	Đồng		
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	4.500.911.535	4.500.911.535
a	Trích quỹ Đầu tư phát triển (3 x 30%)	Đồng	1.350.273.461	1.350.273.461
b	Trích Quỹ thưởng Người quản lý	Đồng	425.000.000	425.000.000
c	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2021	Đồng	2.725.638.074	2.725.638.074

3.2 Số liệu tài chính tổng hợp thời điểm 31/12/2022:

Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm 2022	Số cuối năm 2022
A. Tổng tài sản		569,976,364,112	397,421,370,619
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	538,419,574,335	366,929,066,400
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	141,654,541,392	23,473,146,387
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	192,705,955,681	225,955,398,727
Trong đó: Dự phòng nợ phải thu khó đòi		-14,399,045,534	-14,357,428,000
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	197,373,784,092	112,462,890,621
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	6,685,293,170	5,037,630,665
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	31,556,789,777	30,492,304,219
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	152,917,527	153,123,550
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211-BCĐKT		
Trong đó: Dự phòng nợ phải thu dài hạn khó đòi	219-BCĐKT		
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	11,705,101,683	10,980,371,982
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	11,349,126,197	10,806,297,397
- Tài sản cố định thuê Tài chính	224-BCĐKT		
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	355,975,486	174,074,585
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT		
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	295,179,091	569,541,976
Trong đó: Chi phí XDCB dở dang	242-BCĐKT	295,179,091	569,541,976
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT		
Trong đó: - Đầu tư vào công ty con	251-BCĐKT		
- Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254-BCĐKT		
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	19,403,591,476	18,789,266,711
B. Tổng nguồn vốn		569,976,364,112	397,421,370,619
I. Nợ phải trả	300-BCĐKT	510,721,914,929	338,363,348,441
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	509,469,498,259	337,275,723,436
Trong đó: Nợ quá hạn			
Quỹ khen thưởng & phúc lợi	322-BCĐKT	5,970,575,370	4,527,232,234
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	1,252,416,670	1,087,625,005
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	59,254,449,183	59,058,022,178
1. Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	59,254,449,183	59,058,022,178

Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	25,000,560,000	25,000,560,000
Quỹ đầu tư và phát triển	418-BCĐKT	27,752,932,848	29,103,206,309
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421-BCĐKT	6,500,956,335	4,954,255,869
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT		
C. Kết quả kinh doanh		Năm 2021	Năm 2022
1. Tổng doanh thu		1,056,666,708,116	1,394,848,889,293
- Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10-BCKQKD	1,053,877,462,725	1,388,078,032,746
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	2,621,604,568	4,789,035,672
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	167,640,823	1,981,820,875
2. Tổng chi phí		1,048,527,847,833	1,382,080,702,729
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	8,138,860,283	12,768,186,564
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	6,500,956,335	4,954,255,869
D. Chỉ tiêu khác			
1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách		100,408,541,257	109,513,550,673
Trong đó: các loại thuế		100,407,983,887	108,178,081,067
2. Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq(%)		2.28	1.02
3. Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bq (%)		10.97	8.39
4. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (Lần)		8.52	5.65
5. Khả năng thanh toán hiện thời (Lần)		1.07	1.10
6. Khả năng thanh toán nhanh (Lần)		0.66	0.75
7. Mức độ bảo toàn vốn (Lần)		1.020	1.026

4. Hệ số tài chính tại ngày 31/12/2022:

4.1. Bảo toàn vốn:

Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2021: 59.254 triệu đồng (trong đó lợi nhuận sau thuế năm 2021 chưa phân phối 6.501 triệu đồng)

Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2022: 59.058 triệu đồng (trong đó lợi nhuận sau thuế năm 2022 chưa phân phối 4.954 triệu đồng).

Năm 2022 kết quả SXKD của Công ty đạt lợi nhuận trước thuế 12.768 triệu đồng, tăng so với năm 2021: 4.629 triệu đồng, thuế TNDN phải nộp cho năm 2022 và nộp bổ sung từ năm 2017 đến hết năm 2021 : 7.814 triệu đồng, lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2022 còn lại 4.954 triệu đồng.

Nguyên nhân thuế TNDN năm 2022 phải nộp tăng hơn 20% Luật thuế TNDN hiện hành :

a. Thuế TNDN phải nộp năm 2022 theo lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 và các chi phí phát sinh không được trừ khi tính thuế TNDN năm 2022: 3.075.826.074 đồng;

b. Thuế TNDN nộp bổ sung theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 và Quyết định 51153/QĐ của Cục thuế Hà Nội : 4.738.104.621 đồng.

- Năm 2022 Công ty đã nộp thuế TNDN 5 năm từ năm 2017 – 2021 theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020, với số tiền: 4.198.570.313 đồng.

- Năm 2022, Cục thuế TP Hà Nội thực hiện thanh tra thuế tại Văn phòng Công ty từ năm 2017 đến 2021, số thuế TNDN phải nộp bổ sung theo Quyết định số 51153/QĐ – CTHN-TTKT4-XPVPHC, ngày 24/10/2022 của Cục thuế TP Hà Nội: 471.549.673 đồng.

Đồng thời Công ty đã trích lập đầy đủ các khoản dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán và dự phòng bảo hành sản phẩm, mua bảo hiểm tài sản theo quy định ; Như vậy với các chỉ số thực hiện năm 2022, Công ty bảo toàn và phát triển được vốn của các cổ đông.

4.2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân 1,02% giảm hơn năm 2021: - 1,26%

4.3. Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: 8,39% giảm so với năm 2021 : - 2,58%

4.4 Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (hiện thời): 1,1 lần.

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2022: 366.929 triệu đồng;

Nợ ngắn hạn không bao gồm Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi thời điểm 31/12/2022: 332.748 triệu đồng;

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,1 lần, tăng 0,03 lần so với năm 2021.

Vậy thời điểm 31/12/2022 Công ty có đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn.

4.5. Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu:

Nợ phải trả (sau khi trừ quỹ khen thưởng phúc lợi) thời điểm 31/12/2022: 333.836 triệu đồng. Vốn chủ sở hữu: 59.058 triệu đồng.

Hệ số nợ phải trả / vốn CSH: 5,65 lần; giảm so với năm 2021 là 2,87 lần; chủ yếu do nợ phải trả giảm so với cùng kỳ năm trước 172.358 triệu đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn khách hàng giảm 172.193 triệu đồng;

Công ty trong năm đã tích cực thanh toán nợ phải trả khách hàng, giảm nợ vay ngân hàng trên cơ sở thu hồi nợ phải thu; nguồn vốn chủ sở hữu giảm so với đầu năm 196 triệu đồng, do giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022: 1.546 triệu đồng (như phân tích tại mục 4.1.b trên).

Như vậy với các chỉ số tài chính thực hiện năm 2022, Công ty bảo toàn và phát triển được vốn của các cổ đông.

Trên đây là kết quả Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin;

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông công ty về thẩm định báo cáo tài chính năm 2022, trân trọng kính đề nghị ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.



Hoàng Văn Kiệt

Số: **04** /TTr-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày **31** tháng **03** năm **2023**

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán
Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin;

Theo Quyết định số 2324/QĐ – BTC ngày 24/11/2022 của Bộ Tài Chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Theo tiêu chí Tổ chức kiểm toán được chọn làm công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023: các công ty kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề đã được Bộ Tài chính chấp thuận, với phí kiểm toán có tính cạnh tranh phù hợp với quy mô Công ty.

Ban kiểm soát Công ty giới thiệu Công ty kiểm toán và dự kiến lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO:

Công ty TNHH Kiểm toán BDO thuộc những đơn vị tại Quyết định số 2324/QĐ – BTC ngày 24/11/2022 của Bộ Tài Chính được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023. Hồ sơ năng lực năm 2023 và Công văn số 08/2023/CV – BDO, ngày 24/02/2023 Về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2023: Nội dung, kế hoạch thực hiện, những nhân sự tham gia kiểm toán, kết quả dịch vụ kiểm toán và giá phí kiểm toán cho năm tài chính 2023 của Công ty cổ phần Du lịch và thương mại - Vinacomin.

Mức phí kiểm toán năm 2023: giá chưa thuế 150 triệu đồng; Giá có thuế 165 triệu đồng.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam:

Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt nam, thuộc những đơn vị tại Quyết định số 2324/QĐ – BTC ngày 24/11/2022 của Bộ Tài Chính được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023. Hồ sơ năng lực năm 2023 và Công văn số 1602.03-23/CV – TC/VAE, ngày 16/02/2023 Về việc chào giá phí cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, đã giới thiệu về hoạt động của Công ty những năm vừa qua tại tổ chức phát hành, niêm yết chứng khoán, Ngân hàng thế giới (WB), Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB)...

Mức phí kiểm toán năm 2023: giá chưa thuế 170 triệu đồng; Giá có thuế 187 triệu đồng.

3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam:

Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam, thuộc những đơn vị tại Quyết định số 2324/QĐ – BTC ngày 24/11/2022 của Bộ Tài Chính được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023. Hồ sơ năng lực số 94/2023/CH-CPA Việt nam ngày 20/02/2023 và Công văn số



95/2023/CH-CPA Việt nam ngày 20/02/2023 về việc đề xuất phí Cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty cổ phần Du lịch và thương mại – Vinacomin.

Mức phí kiểm toán năm 2023: giá chưa thuế 190 triệu đồng; Giá có thuế 209 triệu đồng.

4. Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ lựa chọn Công ty Kiểm toán:

Sau khi xem xét hồ sơ 03 của các công ty kiểm toán, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Các công ty đều thuộc trong Quyết định 2324/QĐ – BTC ngày 24/11/2022 của Bộ Tài chính về chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

- Đồng thời các công ty đều được Ủy ban chứng khoán nhà nước Quyết định riêng về việc chấp thuận Tổ chức kiểm toán và danh sách kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

- Nhưng về giá phí kiểm toán thì mức độ khác nhau, mặc dù nội dung công việc được yêu cầu như sau: Cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2023 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty cổ phần Du lịch và thương mại – Vinacomin.

Ban kiểm soát tiến hành lựa chọn đơn vị tổ chức kiểm toán có mức giá phí kiểm toán thấp nhất để lựa chọn làm đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023 của Công ty CP Du lịch và thương mại – Vinacomin là:

Tên công ty: Công ty TNHH kiểm toán BDO

Ban kiểm soát trân trọng trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin thông qua lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty và đề xuất giao cho Giám đốc công ty thỏa thuận ký kết hợp đồng kiểm toán với mức phí giá tối đa như trên.

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thông qua; Đề nghị ĐHĐCĐ công ty ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số các công ty Kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Bộ tài chính tại Quyết định số 2324/QĐ – BTC ngày 24/11/2022, đã được Ban kiểm soát nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2023 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- TV HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Văn Kiệm



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 01

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông dưới theo một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua nhân sự Ban Thư ký và Tổ giúp việc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 02

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ trong phiên họp thường niên năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua Chương trình chính thức của phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 03

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua nội dung Tờ trình số 16/TTr-VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023 về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua nội dung Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 04

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Chốt danh sách ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2020-2025)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 05

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 06

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua nội dung Báo cáo số 13/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023: Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, Kế hoạch SXKD năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua nội dung Báo cáo số 12/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI- VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 07
MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình số 14/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 08

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết																				
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác																		
Phê duyệt Phương án phân chia lợi nhuận năm 2022 theo nội dung tại Tờ trình số 14/VTTC – HĐQT ngày 31/3/2023. Chi tiết như sau:																					
<table border="1"><tr><td>I. Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022</td><td>12.768.186.564</td></tr><tr><td>II. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022</td><td>4.954.255.869</td></tr><tr><td>III. Phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2022</td><td>4.954.255.869</td></tr><tr><td>1. Trả cổ tức (8% vốn điều lệ)</td><td>2.000.044.800</td></tr><tr><td>2. Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức</td><td>2.954.211.069</td></tr><tr><td>Trích quỹ đầu tư phát triển</td><td>0</td></tr><tr><td>Trích quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương NQL):</td><td>288.172.761</td></tr><tr><td>Trích quỹ khen thưởng:</td><td>1.466.321.069</td></tr><tr><td>Trích quỹ phúc lợi:</td><td>1.199.717.761</td></tr></table>	I. Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022	12.768.186.564	II. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	4.954.255.869	III. Phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2022	4.954.255.869	1. Trả cổ tức (8% vốn điều lệ)	2.000.044.800	2. Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	2.954.211.069	Trích quỹ đầu tư phát triển	0	Trích quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương NQL):	288.172.761	Trích quỹ khen thưởng:	1.466.321.069	Trích quỹ phúc lợi:	1.199.717.761	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
I. Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022	12.768.186.564																				
II. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	4.954.255.869																				
III. Phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2022	4.954.255.869																				
1. Trả cổ tức (8% vốn điều lệ)	2.000.044.800																				
2. Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	2.954.211.069																				
Trích quỹ đầu tư phát triển	0																				
Trích quỹ thưởng người quản lý (01 tháng lương NQL):	288.172.761																				
Trích quỹ khen thưởng:	1.466.321.069																				
Trích quỹ phúc lợi:	1.199.717.761																				

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 09

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty và tiền lương Ban lãnh đạo điều hành năm 2022; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2023 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 15/BC-VTTCHĐQT ngày 31/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 10

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/ Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. Thông qua nội dung Báo cáo số 02/BC-VTTC-BKS ngày 31/3/2023 Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGD điều hành Công ty năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua qua Báo cáo số 03/BC –VTTC-BKS ngày 31/3/2023 của Ban kiểm soát về việc thẩm định BC tài chính sau kiểm toán và kết quả SXKD năm 2022 của công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2024

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 11

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô vuông phía dưới một trong các phương án đã ghi trên thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 04/TTr-VTTC-BKS ngày 31/3/2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

THẺ BIỂU QUYẾT SỐ 12

MÃ SỐ THAM DỰ:

Họ và tên Đại biểu :

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần (1)

Số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (2)

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần (=1+2= tổng số phiếu biểu quyết)

(Đại biểu xác nhận Ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông dưới một trong các phương án đã ghi thẻ biểu quyết: Đồng ý/ Không đồng ý/Ý kiến khác)

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
Thông qua: 1. Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; 2. Nghị quyết ĐHĐCĐ tại phiên họp thường niên năm 2023	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 24 tháng 04 năm 2023

Đại biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất lần thứ 21 ngày 20/4/2022,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 27/4/2021;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN tổ chức tại Khách sạn Vân Long – 801 đường Trần Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua nội dung các Báo cáo được trình bày tại phiên họp. Cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo số 13/VTTC-HĐQT ngày 31/03/2023 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1.1.1. Hoạt động SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.394.849	1.273.580
2	GTSX	Triệu đồng	57.244	51.370
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.768	6.800
4	Cổ tức/Vốn CP	%	8	Từ 8 đến 10%
5	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ GTXS	400	
6	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	64.956	64.159
7	Tiền lương BQ/người/tháng	Triệu đồng	8,66	8,41

1.1.2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản:

a) Năm 2022 : Giá trị ĐTXDCB thực hiện 2.282 triệu đồng = 8,8 % KH

b) Kế hoạch ĐTXDCB năm 2023: Tổng giá trị đầu tư là 20.675 triệu đồng, với các

hạng mục sau đây:

1. Đầu tư tổ hợp dịch vụ ăn uống phục vụ tầng 5 tòa nhà Vinacomin	5.400 triệu đồng
2. Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Biển đông	1.500 triệu đồng
3. Đầu tư mở rộng nâng công suất nhà chế biến suất ăn CN – CN Vân Long	700 triệu đồng
4. Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay, băng chia suất ăn CN phục vụ ăn ca tại Cao sơn	355 triệu đồng
5. Đầu tư cải tạo phòng khách sạn Vân Long	2.500 triệu đồng
6. Dự án kho lạnh trữ thực phẩm- CN Vân Long	400 triệu đồng
7. Tổ hợp nhà hàng, cafe tầng 1 và 2 tòa nhà Vinacomin	9.500 triệu đồng
8. Phần mềm tra cứu danh mục vật tư CAT	120 triệu đồng
9. Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD	200 triệu đồng

1.2. Thông qua nội dung Báo cáo số 12/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

1.3. Thông qua nội dung Báo cáo số 02/BC-VTTC-BKS ngày 31/3/2023 về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGD điều hành Công ty năm 2022.

1.4. Thông qua Báo cáo số 03/BC-VTTC-BKS ngày 31/03/2023 của Ban kiểm soát về việc thẩm định BC tài chính năm 2022 đã kiểm toán và kết quả SXKD năm 2022 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.

1.5. Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty và tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành năm 2022; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2023 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 15/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 2: Nhất trí thông qua nội dung các Tờ trình của Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội. Cụ thể như sau:

2.1. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình số 14/ VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023. Cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	mã số	31/12/2022	31/12/2021
A	Tình hình tài chính			
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	366.929	538.420
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	23.473	141.655
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	225.955	192.706
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	112.463	197.374
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	5.038	6.685
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	30.492	31.557
1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	153	153
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	10.980	11.705
-	Nguyên giá	222+225+228 - BCĐKT	45.362	43.249

-	Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 - BCĐKT	(34.382)	(31.544)
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	570	295
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	18.789	19.404
III	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	338.363	510.722
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	337.276	509.469
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	1.088	1.253
IV	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	59.058	59.254
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.001	25.001
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		
6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	29.103	27.753
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	4.954	6.501
8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432 - BCĐKT		
B	Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng DThu (%)		0,92	0,77
2	Lợi nhuận trước thuế /vốn chủ sở hữu (%)		23,60	15,43
3	Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)		5,73	8,62

2.2. Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung tại Tờ trình số 14/VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023. Chi tiết như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Kế hoạch lợi nhuận năm 2022	Đồng	6.800.000.000
1	Kế hoạch lợi nhuận	Đồng	6.800.000.000
2	Kế hoạch lợi nhuận điều chỉnh	Đồng	6.800.000.000
II	Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022	Đồng	12.768.186.564
III	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	Đồng	4.954.255.869
IV	Phân phối lợi nhuận năm 2022	Đồng	4.954.255.869
1	Trả cổ tức		
-	Vốn điều lệ 31/12/2022	Đồng	25.000.560.000
	<i>Trong đó tỷ lệ góp vốn của TKV/Vốn điều lệ</i>	%	36
-	Tỷ lệ chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022	%	8
-	Công ty dự kiến tỷ lệ trả cổ tức từ lợi nhuận thực hiện	%	8
-	Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	Đồng	2.000.044.800

2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	Đồng	0
3	Lợi nhuận còn lại	Đồng	2.954.211.069
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%)	Đồng	0
b	Trích quỹ khen thưởng	Đồng	1.466.321.069
c	Trích quỹ phúc lợi	Đồng	1.199.717.239
d	Trích thưởng người quản lý	Đồng	288.172.761

2.3. Thông qua nội dung Tờ trình số 16/TTr-VTTC-HĐQT ngày 31/3/2023 của HĐQT về việc kiện toàn nhân sự HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV(2020 -2025) với các nội dung như sau:

2.3.1. ĐHCĐ chấp thuận cho bà Nguyễn Đoàn Trang từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT

2.3.2. Thực hiện việc bầu cử bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT theo trình tự, thủ tục qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin hiện hành.

2.4. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 04/TTr-VTTC-BKS ngày 31/03/2023 và ủy quyền cho Giám đốc công ty đàm phán, ký hợp đồng thuê Công ty kiểm toán BDO thực hiện;

Điều 3. Công nhận kết quả bầu cử bổ sung 01 (một) Thành viên HĐQT Công ty theo nội dung chi tiết trong Biên bản kiểm phiếu (có Biên bản kèm theo). Người trúng cử vị trí thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2025) là Ông/Bà.....

Ông/Bà chính thức là thành viên HĐQT Công ty từ ngày Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023 được thông qua đến khi HĐQT nhiệm kỳ IV (2020-2025) kết thúc hoạt động.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại phiên họp thường niên năm 2023 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHCĐ trong phiên họp gần nhất.

Điều 5: Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc Công ty, các cổ đông Công ty căn cứ Nghị quyết triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- UBCKNN, VSD, SGDCCKHN;
- Các cổ đông (wesbite cty),
- BLĐĐH cty (e-copy);
- Lưu HsĐH, TkHĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trần Thế Thành